

增壹阿含經

**KINH TĂNG NHẤT A-HÀM**

**(PL.2549 - sửa chữa và bổ sung)**

**Hán Dịch:**

**Tam tạng Cù-đàm Tăng-già-đề-bà**

**Việt dịch:**

**Thích Đức Thắng**

**Hiệu đính & Chú thích:**

**Tuệ Sỹ**

---o0o---

**CHÍN PHÁP**

**44. PHẨM CHÍN CHÚNG SANH CƯ**

**KINH SỐ 1<sup>[1]</sup>**

**Tôi nghe như vậy:**

**Một thời, đức Phật ở trong vườn Cấp Cô Độc, rừng cây Kỳ-đà, nước Xá-vệ.**

**Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:**

**“Có chín nơi cư trú chúng sanh,<sup>[2]</sup> là nơi ở của chúng sanh. Những gì là chín? Hoặc có chúng sanh nhiều thân thân khác nhau với nhiều tướng khác. Đó là chỉ cho trời và người.<sup>[3]</sup> Hoặc có chúng sanh có nhiều thân, nhưng một tướng. Đó là chỉ trời Phạm-ca-dĩ xuất hiện đầu tiên.<sup>[4]</sup> Hoặc có chúng sanh có một thân với nhiều tướng. Đó là trời Quang âm.<sup>[5]</sup> Hoặc có chúng sanh một thân với một tướng. Đó là trời Biến tịnh.<sup>[6]</sup> Hoặc có chúng sanh vô lượng không. Đó là trời Không xứ.<sup>[7]</sup> Hoặc có chúng sanh vô lượng thức. Đó là trời Thức xứ.<sup>[8]</sup> Hoặc có chúng sanh Vô sở hữu xứ. Đó là trời Vô sở hữu xứ.<sup>[9]</sup> Hoặc có chúng sanh có tướng, không tướng. Đó là trời Phí tương phí phí [765a01] tướng xứ.<sup>[10]</sup>**

**“Tên gọi của những chỗ được sinh ra có chín. Nay Tỳ-kheo, đó gọi là chín nơi cư trú của chúng sanh. Các loài quần manh đã từng ở, đang ở, sẽ ở. Cho nên Tỳ-kheo, hãy tìm cầu phương tiện thoát ly chín nơi này.**

**“Các Tỳ-kheo, hãy học điều này như vậy.”**

**Các Tỳ-kheo sau khi nghe những gì Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.**

## **KINH SỐ 2**

**Tôi nghe như vậy:**

**Một thời, đức Phật ở trong vườn Cấp Cô Độc, rừng cây Kỳ-đà, nước Xá-vệ.**

**Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:**

**“Ta sẽ nói về chín đức của sản nguyện<sup>[11]</sup>, các người hãy suy nghĩ kỹ, nay Ta sẽ diễn giải ý nghĩa này.”**

**Các Tỳ-kheo vâng lời Phật giáo giới. Phật bảo các Tỳ-kheo:**

**“Thế nào là chín đức của sản nguyện? Tỳ-kheo nên biết, thí chủ đàn-việt phải thành tựu ba pháp; vật được thí cũng phải thành tựu ba pháp; người nhận vật cũng phải thành tựu ba pháp.**

**“Thế nào là thí chủ đàn-việt kia phải thành tựu ba pháp? Thí chủ đàn-việt này thành tựu tín,**

**thành tựu thế nguyện, không sát sinh. Đó gọi là thí chủ đàn-việt thành tựu ba pháp.**

**“Thế nào là vật được thí cũng phải thành tựu ba pháp? Vật được thí này phải thành tựu sắc, thành tựu hương, thành tựu vị. Đó gọi là vật được thí thành tựu ba pháp.**

**“Thế nào là người nhận vật phải thành tựu ba pháp? Người nhận vật này thành tựu giới, thành tựu trí tuệ, thành tựu tam-muội. Đó gọi là người nhận thí thành tựu ba pháp.**

**“Như vậy, nếu sự đạt-sản<sup>[12]</sup> thành tựu chín pháp này, sẽ đưa đến quả báo lớn, đến chỗ cam lồ diệt tận. Phạm ái là thí chủ muốn cầu phước này hãy tìm cầu phương tiện thành tựu chín pháp này.**

**“Tỳ-kheo, hãy học điều này như vậy.”**

**Các Tỳ-kheo sau khi nghe những gì Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.**

### **KINH SỐ 3**

**Tôi nghe như vậy:**

**Một thời, đức Phật ở trong vườn Cấp Cô Độc, rừng cây Kỳ-đà, nước Xá-vệ.**

**Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:**

**“Để thành tựu chín pháp. Những gì là chín? Mặt gương,<sup>[13]</sup> chịu nhục, tâm tham, keo kiệt, tâm niệm không xả ly, hay quên, ít ngủ, che dấu dâm dật,<sup>[14]</sup> và không biết đền trả là chín. Tỳ-kheo, đó gọi là thành tựu chín pháp.**

**“Tỳ-kheo ác cũng thành tựu chín pháp. Thế nào là chín? Ở đây, Tỳ-kheo ác làm mặt gương, chịu nhục, tâm tham, keo kiệt, hay quên, ít ngủ, dâm dật che dấu, không biết đền trả, [765b] niệm không xả ly. Đó là chín.**

**“Thế nào là Tỳ-kheo ác làm mặt gương? Ở đây, Tỳ-kheo ác, điều không đáng tìm cầu mà tìm cầu, trái với hạnh Sa-môn. Tỳ-kheo như vậy gọi là mặt gương.**

**“Thế nào là Tỳ-kheo ác chịu nhục? Ở đây, Tỳ-kheo ác ở chỗ các Tỳ-kheo hiền thiện mà tự**

**khen ngợi mình, hủy báng người khác. Tỳ-kheo như vậy gọi là Tỳ-kheo ác chịu nhục.**

**“Thế nào là Tỳ-kheo sinh tâm tham? Ở đây, Tỳ-kheo thấy tài và vật của người khác đều sinh tâm tham. Đó gọi là tham.**

**“Thế nào là Tỳ-kheo keo kiệt? Ở đây Tỳ-kheo được y bát không cho người dùng chung, thường cất dấu cho riêng mình. Như vậy gọi là keo rết.**

**“Thế nào là Tỳ-kheo hay quên? Ở đây, Tỳ-kheo ác thường hay để rơi rớt những lời hay, thiện; cũng không tư duy phương tiện, lại luận bàn về chuyện quốc gia binh chiến. Như vậy gọi là Tỳ-kheo ác thành tựu điều hay quên này.**

**“Thế nào là Tỳ-kheo ác ít ngủ? Ở đây, Tỳ-kheo ác, những pháp cần tư duy mà không tư duy. Như vậy gọi là Tỳ-kheo ác ít ngủ.**

**“Thế nào là Tỳ-kheo ác che dấu dâm dật? Ở đây, Tỳ-kheo ác che dấu những việc làm, không nói cho người khác, nghĩ rằng, ‘Mong người khác**

**không biết những việc ta làm<sup>[15]</sup> của ta.’ Như vậy gọi là Tỳ-kheo che dấu những việc làm dâm dật.**

**“Thế nào là Tỳ-kheo ác không biết đền trả? Ở đây Tỳ-kheo ác không có tâm cung kính, không hầu hạ sư trưởng, và tôn kính những vị đáng quý trọng. Tỳ-kheo ác như vậy gọi là không biết đền trả.**

**“Nếu Tỳ-kheo ác thành tựu chín pháp này<sup>[16]</sup>, niệm không xả ly, trọn không thành đạo quả. Cho nên, Tỳ-kheo, hãy suy niệm xả bỏ các pháp ác.**

**“Tỳ-kheo, hãy học điều này như vậy.”**

**Các Tỳ-kheo sau khi nghe những gì Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.**

## **KINH SỐ 4**

**Tôi nghe như vậy:**

**Một thời, đức Phật ở trong vườn Cấp Cô Độc, rừng cây Kỳ-đà, nước Xá-vệ.**

**Bây giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:**

**“Chim khổng tước thành tựu chín pháp. Những gì là chín? Ở đây, chim khổng tước hình dáng xinh đẹp, tiếng kêu trong suốt, bước khoan thai, đi đúng lúc, ăn uống điều độ, thường nghĩ biết đủ, niệm không phân tán, ít ngủ nghỉ, lại cũng ít ham muốn, biết đền trả. Nay Tỳ-kheo, đó gọi là chim khổng tước thành tựu chín pháp.**

**“Tỳ-kheo hiền thiện cũng thành tựu chín pháp. Thế nào là chín? Ở đây, Tỳ-kheo hiền thiện tướng mạo xinh đẹp, tiếng nói trong suốt, bước khoan thai, [765c] hành đúng lúc, ăn uống có điều độ, thường nghĩ biết đủ, niệm không phân tán, ít ngủ nghỉ, ít ham muốn, biết đền trả.**

**“Sao gọi là Tỳ-kheo hiền thiện tướng mạo xinh đẹp? Tỳ-kheo kia ra, vào, lui, tới, đi, đứng thích hợp, trọn không mất tư cách. Như vậy gọi là Tỳ-kheo hiền thiện tướng mạo đoan chánh.**



**“Sao gọi là Tỳ-kheo tiếng nói trong suốt? Ở đây, Tỳ-kheo khéo phân biệt nghĩa lý, trọn không lẫn lộn. Như vậy gọi là Tỳ-kheo tiếng nói trong suốt.**

**“Sao gọi là Tỳ-kheo bước khoan thai? Ở đây, Tỳ-kheo biết đúng thời mà đi, không để mất thứ lớp; lại biết khi đáng tụng thì biết tụng; khi đáng tập thì biết tập; khi đáng im lặng thì biết im lặng; khi nên dậy thì biết dậy. Như vậy gọi là Tỳ-kheo bước khoan thai.**

**“Sao gọi là Tỳ-kheo hành đúng lúc? Ở đây, Tỳ-kheo khi nên đi thì đi, khi nên đứng thì đứng, tùy thời nghe pháp. Như vậy gọi là Tỳ-kheo hành đúng lúc.**

**“Sao gọi là Tỳ-kheo ăn uống điều độ? Ở đây, Tỳ-kheo được thức ăn dư còn lại, phân chia cho người, không tiếc những cái mình có. Như vậy gọi là Tỳ-kheo ăn uống điều độ.**

**“Sao gọi là Tỳ-kheo ít ngủ nghỉ? Ở đây, Tỳ-kheo vào đầu đêm tập tỉnh thức, tập ba mươi bảy phẩm đạo không để rơi rớt, hằng làm thanh**

**tịnh ý bằng kính hành, khí nằm, khí tỉnh thức; lại vào giữa đêm tư duy pháp sâu xa, đến lúc cuối đêm nằm nghiêng hông phải sát đất, hai chân xếp lên nhau, tư duy về tướng ánh sáng, rồi đứng lên kính hành mà làm thanh tịnh ý. Như vậy gọi là Tỳ-kheo ít ngủ nghỉ.**

**“Sao gọi là Tỳ-kheo ít ham muốn, biết đền trả ? Ở đây, Tỳ-kheo thờ phụng Tam Tôn, vâng kính sư trưởng. Như vậy gọi là Tỳ-kheo ít ham muốn, biết đền trả. Như vậy là Tỳ-kheo hiền thiện thành tựu chín pháp, các người hãy niệm tưởng phụng hành.**

**“Tỳ-kheo, hãy học điều này như vậy.”**

**Các Tỳ-kheo sau khi nghe những gì Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.**

## **KINH SỐ 5<sup>[17]</sup>**

**Tôi nghe như vậy:**

**Một thời, đức Phật ở trong vườn Cấp Cô Độc, rừng cây Kỳ-đà, nước Xá-vệ.**

**Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:**

**“Người nữ thành tựu chín pháp để trói buộc người nam. Những gì là chín? Ca, múa, kịch,<sup>[18]</sup> nhạc, cười, khóc, trau chuốt nghi dung,<sup>[19]</sup> huyền thuật mê hoặc,<sup>[20]</sup> nhan sắc thể hình.<sup>[21]</sup> Trong tất cả hình thức ấy, chỉ có xúc<sup>[22]</sup> trói người chặt nhất, gấp trăm nghìn lần, không có gì để so sánh.**

**“Ở đây Ta thấy ý nghĩa này, xúc\* trói người chặt nhất không cho ra thoát khỏi; [766a1] đó là sợi dây buộc chặt người nam vào người nữ. Cho nên, Tỳ-kheo, hãy niệm tưởng xả bỏ chín pháp này.**

**“Tỳ-kheo, hãy học điều này như vậy.”**

**Các Tỳ-kheo sau khi nghe những gì Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.**

## **KINH SỐ 6<sup>[23]</sup>**

**Tôi nghe như vậy:**

**Một thời, đức Phật ở Ưu-ca-la,<sup>[24]</sup> trong vườn trúc,<sup>[25]</sup> cùng đại chúng năm trăm Tỳ-kheo.**

**Bây giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:**

**“Nay Ta sẽ nói pháp ví diệu cho các ông, phần đầu thiện, phần giữa thiện, phần cuối thiện, nghĩa lý sâu nhiệm, tu hành phạm hạnh thanh tịnh. Kinh này gọi là ‘Gốc của tất cả các pháp.’<sup>[26]</sup> Các người nên suy nghĩ kỹ.”**

**Các Tỳ-kheo thưa:**

**“Thưa vâng, Thế Tôn!”**

**Các Tỳ-kheo vâng lời Phật dạy. Phật bảo:**

**“Thế nào là gốc của tất cả các pháp? Ở đây, Tỳ-kheo, người phàm phu không gặp lời dạy của Hiền thánh, cũng không gìn giữ lời dạy của Như Lai, không gần gũi thiện trí thức, không chịu nghe lời dạy của thiện trí thức. Chúng quán sát đất này mà biết như thật rằng, ‘Đây là đất; như thật là đất.’<sup>[27]</sup> Cũng vậy, đây là nước, là lửa, là gió. Bốn thứ này hợp lại thành con người.<sup>[28]</sup> Đó là sự vui thích của người**

ngu.<sup>[29]</sup> Hoặc Trời tự biết là Trời, thích ở cõi Trời.<sup>[30]</sup> Phạm thiên tự biết là Phạm thiên. Đại Phạm thiên tự biết là Đại Phạm thiên, không ai vượt qua. Trời Quang âm trở lại tự biết do trời Quang âm đến. Trời Biên tịnh tự biết là trời Biên tịnh. Trời Quả thật<sup>[31]</sup> tự biết là trời Quả thật mà không làm lẫn. Trời A-tỳ-da-đà<sup>[32]</sup> tự biết là trời A-tỳ-da-đà. Trời Không xứ tự biết là trời Không xứ. Trời Thức xứ tự biết là trời Thức xứ. Trời Vô sở hữu xứ tự biết là trời Vô sở hữu xứ. Trời Phí tướng phí phí tướng xứ tự biết là trời Phí tướng phí phí tướng xứ.

“Thấy, tự biết là thấy; nghe, tự biết là nghe; muốn, tự biết là muốn; trí, tự biết là trí;<sup>[33]</sup> một loại tự biết là một loại; nhiều loại tự biết là nhiều loại;<sup>[34]</sup> thấy đầy đủ tự biết là thấy đầy đủ; Niết-bàn tự biết là Niết-bàn, ở trong đó mà tự vui thích. Vì sao vậy? Vì chẳng phải là những lời nói của người trí.<sup>[35]</sup>

“Thánh đệ tử đến gặp bậc Thánh, vâng thọ pháp người, hầu hạ thiện trí thức, thường thân cận thiện trí thức,<sup>[36]</sup> quán sát đất, thấy đều

**biết rõ ràng từ đâu đến, cũng không đắm trước vào đất, [766b] không có tâm nhiễm ô. Nước, lửa, gió, cũng như vậy. Người, Trời, Phạm vương, Quang âm, Biến tịnh, Quả thật, trời A-tỳ-da-đà, Không xứ, Thức xứ, Vô sở hữu xứ, Phi tướng phi phi tướng xứ; thấy, nghe, nhớ, biết; một loại, nhiều loại, cho đến đối Niết-bàn cũng không đắm ở Niết-bàn, không khởi tướng Niết-bàn. Vì sao vậy? Vì tất cả đều do khéo phân biệt khéo quán sát.**

**“Nếu Tỳ-kheo kia là A-la-hán lậu tận, việc cần làm đã xong, đã đặt gánh nặng xuống, đã dứt sạch nguồn gốc sinh tử, bình đẳng giải thoát.<sup>[37]</sup> Vị ấy có thể phân biệt đất, thấy không khởi tướng đắm đất. Người, Trời, Phạm vương cho đến Hữu tướng vô tướng xứ, cũng vậy; cho đến đối Niết-bàn, cũng không đắm Niết-bàn, không khởi tướng Niết-bàn. Vì sao vậy? Vì đều do đã diệt trừ dâm, nô, sí mà được như vậy.**

**“Tỳ-kheo, nên biết, Như Lai, Chí chơn Đẳng chánh giác, đối với đất khéo hay phân biệt, cũng không đắm trước nơi đất, không khởi**

**tướng về đất. Vì sao vậy? Vì do phá được lưới ái mà được như vậy. Nhân hữu mà có sinh, nhân sinh mà có lão, tử, thảy đều trừ hết.<sup>[38]</sup> Cho nên Như Lai thành Vô thượng Chánh giác.”**

**Khi đức Phật nói những lời này, các Tỳ-kheo không lãnh thọ những lời dạy này.<sup>[39]</sup> Vì sao? Vì do Ma Ba-tuần làm bế tắc tâm ý.**

**“Kính này gọi là: ‘Gốc rễ của tất cả các pháp.’ Nay Ta nói đầy đủ. Những điều mà chư Phật Thế Tôn cần làm, nay Ta đã làm đầy đủ. Các người hãy nghĩ tưởng ở nơi nhàn tĩnh, dưới bóng cây, chánh ý ngồi thiền, tư duy diệu nghĩa. Nay không làm, sau hối vô ích. Đây là những lời giáo giới của Ta.”**

**Các Tỳ-kheo sau khi nghe những gì Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.**

## **KINH SỐ 7**

**Tôi nghe như vậy:**

**Một thời, đức Phật ở Ca-lan-đà, trong vườn trúc, thành La-duyệt, cùng đại chúng năm trăm Tỳ-kheo.**

**Bấy giờ, trong thành La-duyệt có một Tỳ-kheo mang trọng bệnh, rất khốn khổ, nằm đại tiểu tiện, không thể tự đứng dậy, cũng chẳng có Tỳ-kheo nào đến chăm sóc. Ngày đêm ông xưng danh hiệu Phật: “Sao ta không được Thế Tôn thương tưởng đến?”**

**Lúc ấy Như Lai bằng thiên nhĩ nghe Tỳ-kheo kia đang than oán kêu la, hướng về Như Lai. Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:**

**“Ta với các người cùng đi xem xét các phòng, thăm viếng các trú xứ.”**

**Các Tỳ-kheo thưa:**

**“Thưa vâng, Thế Tôn!”**

**Thế Tôn [766c] cùng với các Tăng Tỳ-kheo vây quanh lần lượt đi qua các phòng. Khi ấy Tỳ-kheo bệnh từ xa trong thấy Thế Tôn đến, liền**



**từ chỗ ngồi muốn đứng dậy, mà không thể cử động được. Thế Tôn đến chỗ Tỳ-kheo, bảo rằng:**

**“Thôi, được rồi, Tỳ-kheo! Chớ cử động. Ta đã có chỗ ngồi dọn sẵn để ngồi.”**

**Lúc ấy Tỳ-sa-môn Thiên vương biết ý nghĩ của Như Lai, biến mất khỏi thế giới Dã mã, hiện đến chỗ Phật, đánh lễ sát chân rồi đứng sang một bên.**

**Thích Đề-hoàn Nhân biết ý nghĩ trong tâm Như Lai, liền đi đến chỗ Phật.**

**Phạm thiên vương cũng biết ý nghĩ trong tâm Như Lai, bèn biến mất khỏi Phạm thiên, hiện đến chỗ Phật, đánh lễ sát chân Phật, ngồi qua một bên.**

**Tứ thiên vương cũng biết ý nghĩ trong tâm Như Lai, đi đến chỗ Phật, đánh lễ sát chân, đứng qua một bên.**

**Bấy giờ, Phật bảo Tỳ-kheo bệnh:**

**“Bệnh khổ của người nay có giảm, không tăng thêm chăng?”**

**Tỳ-kheo thưa:**

**“Bệnh khổ của đệ tử có tăng chứ không giảm, rất ít có ai để nhờ cậy.”**

**Phật bảo Tỳ-kheo:**

**“Người chăm sóc bệnh hiện ở đâu? Người nào đến chăm sóc bệnh?”**

**Tỳ-kheo bạch Phật:**

**“Con mắc bệnh này, nhưng không người chăm sóc.”**

**Phật bảo Tỳ-kheo:**

**“Trước kia, khi người chưa bệnh, có đến hỏi thăm hỏi người bệnh không?”**

**Tỳ-kheo bạch Phật:**

**“Con không hề đến thăm hỏi những người bệnh.”**

**Phật bảo Tỳ-kheo:**

**“Người ở không được điều ích lợi ở trong chánh pháp. Vì sao? Tất cả do không đến thăm hỏi bệnh. Nay Tỳ-kheo, người chớ lo sợ, Ta sẽ tự thân cấp dưỡng người, không để thiếu thốn. Như Ta nay, trên trời và giữa người, đi một mình không bạn lữ, nhưng vẫn có thể chăm sóc tất cả bệnh như; cứu giúp những ai không có người cứu giúp; làm con mắt cho những ai mù tối; cứu chữa những ai tật bệnh.”**

**Rồi Thế Tôn tự mình dọn các thứ bất tịnh, lại trải tọa cụ cho. Lúc ấy Tỳ-sa-môn Thiên vương cùng Thích Đề-hoàn Nhân bạch Phật:**

**“Chúng con sẽ tự mình chăm sóc Tỳ-kheo bệnh này. Như Lai chớ lại nhọc sức.”**

**Phật bảo chư Thiên:**

**“Các Ông, thôi đi được rồi, Như Lai sẽ tự biết thời. Như Ta nhớ lại, thừa xưa khi chưa thành Phật đạo, đang tu hạnh Bồ-tát, đã từng xả bỏ mạng căn cho một con chim bồ câu, hướng chí**

**ngày nay đã thành Phật đạo mà bỏ Tỳ-kheo này sao? Quyết không có việc này. Lại nữa, trước kia Thích Đề-hoàn Nhân không chăm sóc Tỳ-kheo bệnh này; Tỳ-sa-môn Thiên vương, Chủ hộ thế, cũng không chăm [767a1] sóc.”**

**Khí ấy, Thích Đề-hoàn Nhân cùng Tỳ-sa-môn Thiên vương đều im lặng không đáp.**

**Bấy giờ, Như Lai tự tay cầm chổi quét dọn đất dơ, rồi trái bày tọa cụ, lại giặt giũ ba pháp y cho ông, nâng đỡ tỳ-kheo bệnh cho ngồi vào trong nước sạch mà tắm gội. Chư Thiên ở trên dùng nước thơm rưới xuống.**

**Thê tôn sau khi đã tắm gội cho Tỳ-kheo rồi, dìu ngồi lại lên giường, tự tay trao thức ăn. Khí Thế Tôn thấy Tỳ-kheo ăn xong, bèn rửa bát và bảo Tỳ-kheo kia:**

**“Nay người nên xả bệnh ba đời. Vì sao? Tỳ-kheo, nên biết, sinh có sự nguy khốn là ở trong bào thai. Sinh thì có già. Phàm người già, hình suy khí cạn. Nhân già có bệnh. Phàm người bệnh, ngồi nằm rên rỉ, bốn trăm lẻ bốn thứ**

**bệnh đều đến cùng lúc. Nhân bệnh có chết. Phàm người chết, thân và xác phân ly, nhắm theo đường lành dữ. Nếu ai tội nhiều sẽ vào địa ngục, núi đao rừng kiếm, xe lửa, lò than, ăn uống đồng sôi. Hoặc làm súc sanh, bị người sai sử, ăn toàn rơm cỏ, chịu khổ vô cùng. Lại ở trong vô số kiếp không thể tính đếm làm thân ngựa quý, thân dài mười do tuần, cổ nhỏ như cây kim, lại bị nước đồng sôi rót vào miệng. Trải qua vô số kiếp, mới được làm thân người, lại bị đánh đập, tra khảo, không thể kể hết. Lại được sinh lên trời ở trong vô số kiếp, cũng trải qua ân ái, hội họp, lại gặp ân ái biệt ly, tham dục không chán đủ. Khi được đạo Hiền thánh, bây giờ mới là khổ.**

**“Có chín hạng người là được khổ hoạn. Những gì là chín? Hướng A-la-hán, đắc A-la-hán; hướng A-na-hàm, đắc A-na-hàm; hướng Tư-đà-hàm, đắc Tư-đà-hàm; hướng Tu-đà-hoàn, đắc Tu-đà-hoàn và, người chủng tánh<sup>[40]</sup> là chín.**

**“Này Tỳ-kheo, Như Lai xuất hiện thế gian được nói là rất khó gặp, thân người khó được, sinh**

**nhằm trung bộ cũng khó được, gỡ gỡ thiện trí thức cũng vậy. Nghe pháp được giảng thuyết cũng rất khó. Pháp pháp tương sinh, thật lâu mới có một lần.**

**“Tỳ-kheo nên biết, nay Như Lai xuất hiện ở thế gian, người được nghe chánh pháp, các căn không thiếu để có thể nghe chánh pháp kia, mà nay không ân cần, sau này hối không kịp. Đây là những lời giáo giới của Ta.”**

**Bây giờ, Tỳ-kheo bệnh kia sau khi nghe Như Lai dạy, được nhìn rõ tôn nhan, liền ngay trên chỗ ngồi mà đạt được [767b] ba minh, dứt sạch các lậu, tâm giải thoát.<sup>[41]</sup> Phật bảo Tỳ-kheo:**

**“Người đã hiểu rõ nguồn gốc của bệnh rồi chưa?”**

**Tỳ-kheo bạch Phật:**

**“Con đã hiểu rõ căn nguyên bệnh. Xa lìa sinh, già, bệnh, chết này đều là nhờ thần lực của Như Lai giá bị, nhờ bốn vô lượng tâm bao trùm**

**khắp tất cả, không lường, không giới hạn, không thể kể hết. Thân, khẩu, ý trong sạch.”**

**Đức Thế Tôn sau khi thuyết pháp đầy đủ rồi, liền từ chỗ ngồi đứng dậy mà đi. Bấy giờ Thế Tôn bảo Tôn giả A-nan:**

**“Ngươi hãy đánh kiền chùy, gọi các Tỳ-kheo có mặt tại thành La-duyệt tập trung tất cả tại giảng đường Phổ hội.”**

**A-nan vâng lời Phật dạy, họp các Tỳ-kheo tại giảng đường Phổ hội, rồi đến trước Phật bạch rằng:**

**“Các Tỳ-kheo đã họp. Cúi xin Thế Tôn biết thời.”**

**Thế Tôn đi đến chỗ giảng đường, ngồi lên chỗ đã dọn sẵn. Bấy giờ Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:**

**“Các ngươi xuất gia học đạo vì sợ quốc vương, giặc cướp chằng? Hay là, Tỳ-kheo, do bới tín tâm kiên cố mà tu phạm hạnh vô thượng, muốn được xả ly sinh, già, bệnh, chết, ưu bi, khổ não, và cũng muốn dứt lìa mười hai sự lồi keo<sup>[42]</sup>?”**

**Các Tỳ-kheo thưa:**

**“Thật như vậy, Thế Tôn.”**

**Phật bảo các Tỳ-kheo:**

**“Vì mục đích mà các người xuất gia học đạo, cùng một Thầy, hòa một như nước với sữa, nhưng lại không chăm sóc lẫn nhau. Từ nay về sau hãy chăm sóc lẫn nhau. Nếu Tỳ-kheo bệnh nào không có đệ tử, trong chúng hãy cử người theo thứ tự chăm sóc người bệnh. Vì sao?**

**Ngoài đây ra, Ta không thấy nơi nào mà sự bố thí có phước hơn chăm sóc người bệnh. Chăm sóc người bệnh cũng như chăm sóc Ta không khác vậy.”**

**Rồi Thế Tôn bèn nói kệ này:**

**Nếu có cúng dường Ta,**

**Cùng chư Phật quá khứ;**

**Phước đức thí cho Ta,**

**Như nuôi bệnh không khác.**



**Thế Tôn sau khi dạy những lời này xong, bảo Anan:**

**“Từ nay về sau, các Tỳ-kheo hãy nên chăm sóc lẫn nhau. Nếu có Tỳ-kheo nào biết mà không làm sẽ căn cứ vào pháp luật mà xử trí. Đây là những lời giáo giới của Ta.”**

**Các Tỳ-kheo sau khi nghe những gì Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.**

### **KINH SỐ 8<sup>[43]</sup>**

**Tôi nghe như vậy:**

**Một thời, đức Phật ở trong vườn Cấp Cô Độc, rừng cây Kỳ-đà, nước Xá-vệ.**

**Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:**

**“Có chín hạng người đáng kính, đáng quý, cúng dường họ thì được phước. Những gì là chín? Hương [767c] A-la-hán, đấng A-la-hán; hương A-na-hàm, đấng A-na-hàm; hương Tư-đà-hàm, đấng Tư-đà-hàm; hương Tu-đà-hàn, đấng Tu-đà-**

**hoàn và người hướng chúng tánh <sup>[44]</sup> là thứ chín.**

**“Này các Tỳ-kheo, đó gọi là chín hạng người mà ai cũng dường đến sẽ được phước, trọn không mảy may giảm thiểu.”**

**Các Tỳ-kheo sau khi nghe những gì Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.**

## **KINH SỐ 9**

**Tôi nghe như vậy:**

**Một thời, đức Phật ở Ca-lan-đà, trong vườn trúc, thành La-duyệt, cùng đại chúng năm trăm Tỳ-kheo.**

**Bấy giờ, Vương tử Vũ-hô <sup>[45]</sup> đến chỗ Thế Tôn, đánh lễ sát chân, ngồi qua một bên. Lúc ấy Vương tử Vũ-hô bạch Thế Tôn:**

**“Con từng nghe, Tỳ-kheo Chu-lợi-bàn-đặc <sup>[46]</sup> cùng bà-la-môn Lô-ca-diên <sup>[47]</sup> luận biện với nhau, nhưng Tỳ-kheo này không trả lời được. Con cũng từng nghe, trong chúng đệ tử**

**Như Lai, người có các căn ám độn, không có tuệ sáng, không ai hơn Tỳ-kheo này.**

**“Trong hàng Ưu-bà-tắc Như Lai ở tại gia, người Cù-đàm họ Thích trong thành Ca-tỳ-la-vệ có các căn ám độn, tình ý bết tắc.”**

**Phật bảo Vương tử:**

**“Tỳ-kheo Chu-lợi-bàn-đặc có sức thần túc, được pháp thượng hơn, không học tập theo lối đàm luận của thế gian. Hơn nữa, Vương tử nên biết, Tỳ-kheo này có được diệu nghĩa.”**

**Vương tử Vũ-hô bạch Thế Tôn:**

**“Tuy Phật có nói như vậy, nhưng trong ý con vẫn có suy nghĩ này: ‘Sao có thần lực lớn mà không thể biện luận với ngoại đạo dị học?’ Nay con thỉnh Phật cùng Tăng Tỳ-kheo, chỉ trừ một người Chu-lợi-bàn-đặc.”**

**Thế Tôn im lặng nhận lời thỉnh. Sau khi thấy Thế Tôn đã nhận lời thỉnh rồi, Vương tử liền từ chỗ ngồi đứng dậy, đánh lễ sát chân Thế Tôn, nhiễu quanh ba vòng rồi lui đi. Liên đêm đó,**

**ông sửa soạn các thứ đồ ăn thức uống ngon ngọt, trái tóa cụ tốt. Sau đó, đến trình đã đúng giờ.**

**Bấy giờ, Thế Tôn đưa bát cho Tỳ-kheo Chu-lợi-bàn-đặc giữ ở lại sau, rồi dẫn các Tỳ-kheo vây quanh trước sau vào thành La-duyệt, đến chỗ Vương tử kia, mọi người theo thứ lớp mà ngồi. Bấy giờ, Vương tử bạch Thế Tôn:**

**“Cúi xin Như Lai trao bát cho con. Con sẽ tự tay dâng thức ăn cho Như Lai.”**

**Phật bảo Vương tử:**

**“Bát ở chỗ Tỳ-kheo Chu-lợi-bàn-đặc, không mang đến đây.”**

**Vương tử bạch Phật:**

**“Cúi xin Thế [768a1] tôn sai một Tỳ-kheo đến lấy bát lại.”**

**Phật bảo Vương tử:**

**“ Ông hãy tự mình đến đó lấy bát của Như Lai mang lại đây.”**

**Bấy giờ Tỳ-kheo Chu-lợi-bàn-đặc hóa làm năm trăm cây hoa. Dưới mỗi cây đều có Tỳ-kheo Chu-lợi-bàn-đặc ngồi. Vương tử sau khi nghe Phật dạy bèn đi lấy bát. Từ xa nhìn thấy dưới năm trăm cây đều có Tỳ-kheo Chu-lợi-bàn-đặc đang ngồi thiền, buộc niệnm ở trước không bị phân tán, ở dưới bóng cây. Thấy vậy, ông suy nghĩ: ‘Người nào là Tỳ-kheo Chu-lợi-bàn-đặc?’ Rồi Vương tử Vũ-hô trở lại chỗ Thế Tôn, bạch Phật:**

**“Con đến trong vườn kia, thấy toàn là Tỳ-kheo Chu-lợi-bàn-đặc, không biết người nào là Tỳ-kheo Chu-lợi-bàn-đặc.”**

**Phật bảo Vương tử:**

**“Ông hãy quay trở lại khu vườn, đứng chính giữa mà búng ngón tay, nói như vậy: Vị nào thật sự là Tỳ-kheo Châu-lợi-bàn-trà, xin rời chỗ ngồi đứng dậy.”**

**Vương tử Vũ-hô vâng lời dạy, trở lại khu vườn, đứng ở giữa vườn mà nói như vậy: ‘Vị nào thật sự là Tỳ-kheo Chu-lợi-bàn-đặc, xin ngài liền từ chỗ ngồi đứng lên.’ Vương tử nói lời này xong,**

**tức thì năm trăm Tỳ-kheo biến hóa kia tự nhiên biến mất, chỉ còn lại một Tỳ-kheo Châu-lợi-bàn-trà.”**

**Vương tử Vũ-hô cùng Tỳ-kheo Chu-lợi-bàn-đặc đến chỗ Thế Tôn, đánh lễ sát chân, đứng qua một bên. Bấy giờ Vương tử Vũ-hô bạch Phật:**

**“Cúi xin Thế Tôn, con nay xin sám hối, tự trách mình không tin những lời dạy của Như Lai. Tỳ-kheo này thật có thần túc, có oai lực lớn.”**

**Phật bảo Vương tử:**

**“Ta nhận lời Ông sám hối. Những gì Như Lai nói, không có hai lời. Lại nữa, thế gian này có chín hạng người qua lại. Thế nào là chín? Một, đoán biết ý nghĩ của người; hai, nghe rồi mới biết; ba, xem tướng sau đó mới biết; bốn, quán sát nghĩa lý sau đó mới biết; năm, biết vị nếm<sup>[48]</sup> sau đó mới biết; sáu, biết nghĩa biết vị nếm<sup>[49]</sup> sau đó mới biết; bảy, không biết nghĩa không biết vị\*; tám học ở sức thần túc tư duy;<sup>[50]</sup> chín, nghĩa được nhận rất ít. Vương tử, đó là chín hạng người xuất hiện thế gian. Như**

**vậy, Vương tử người xem tướng kia, trong tám hạng người, là tốt bậc nhất, không ai hơn được.**

**“Nay Tỳ-kheo Chu-lợi-bàn-đặc chỉ tập thần túc, chứ không học pháp khác. Tỳ-kheo này thường dùng thần túc thuyết pháp cho người.**

**“Ở đây tỳ-kheo A-nan của Ta xem tướng [768b] mà đoán biết ý nghĩ của người, biết Như Lai cần cái này, không cần cái này; cũng biết Như Lai sẽ nói việc này, bảo xa lìa việc này. Tất cả đều biết rõ ràng. Như nay, không có ai vượt lên trên Tỳ-kheo A-nan về việc xem rộng các nghĩa kính không đâu không khắp .**

**“Lại nữa, Tỳ-kheo Chu-lợi-bàn-đặc này có thể hóa một thân thành nhiều thân, rồi hiệp trở lại thành một. Tỳ-kheo này ngày sau sẽ diệt độ ở giữa hư không. Ta không thấy người nào khác diệt độ như Tỳ-kheo A-nan và Tỳ-kheo Chu-lợi-bàn-đặc này.”**

**Bấy giờ, Phật lại bảo các Tỳ-kheo:**

**“Tỳ-kheo đệ nhất trong hàng Thanh văn của Ta, biến hóa thân hình cò thể lớn hay nhỏ, không có ai để sánh như Tỳ-kheo Chu-lợi-bàn-đặc.”**

**Bấy giờ, Vương tử Vũ-hô tự tay châm đồ ăn thức uống cúng dường chúng Tăng. Rửa bát xong, ông lấy ghế nhỏ ngồi trước Như Lai, chấp tay bạch Thế Tôn:**

**“Cúi xin Thế Tôn cho phép Tỳ-kheo Chu-lợi-bàn-đặc thường đến nhà con. Tùy theo chỗ cần dùng như y phục, các đồ linh tính khác của Sa-môn, thầy đều nhận tại nhà con. Con sẽ cung cấp những thứ cần dùng suốt đời.”**

**Phật bảo Vương tử:**

**“Vương tử, Ông hướng về Tỳ-kheo Chu-lợi-bàn-đặc sám hối, tự mình thưa thỉnh. Vì sao? Người không trí mà muốn phân biệt người có trí; trường hợp này khó gặp. Nói rằng người trí có thể phân biệt người trí, lý này có thể có.”**



**Bấy giờ Vương tử Vũ-hô tức thì hướng về Tỳ-kheo Chu-lợi-bàn-đặc lễ và tự xưng danh tánh, cầu sám hối:**

**“Tỳ-kheo đại thần túc, con đã sinh ý khinh mạn! Từ nay về sau không dám tái phạm. Cúi xin ngài nhận sự sám hối. Con không dám tái phạm.”**

**Tỳ-kheo Chu-lợi-bàn-đặc đáp:**

**“Tôi nhận Ông hối lỗi. Sau chớ tái phạm, cũng chớ hủy báng Hiền thánh nữa. Vương tử, nên biết, chúng sanh nào hủy báng Thánh nhưn tất sẽ bị đọa vào ba đường ác, sinh vào trong địa ngục. Vương tử hãy học điều này như vậy.”**

**Bấy giờ Phật nói pháp ví diệp cho Vương tử Vũ-hô, khuyến khích khiến hoan hỷ, rồi ngay trên chỗ ngồi diễn nói chú nguyện này:**

**Tế tự: lửa trên hết;**

**Kính sách: tụng trên hết;**

**Cối người: vua là tôn;**

**Các sông: biển đứng đầu;**

**Các sao: trăng sáng nhất;**

**Ánh sáng: mặt trời nhất;**

**[768c]Trên dưới cùng bốn phương,**

**Những vật có hình dáng,**

**Trời cùng người thế gian:**

**Phật là đáng tối tôn.**

**Aí muốn cầu phước kia**

**Cúng dường Phật chánh giác. <sup>[51]</sup>**

**Thế Tôn sau khi nói bài kệ này xong, rời chỗ  
ngồi đứng dậy. Bấy giờ, Vương tử Vũ-hô nghe  
những gì Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.**

## **KINH SỐ 10**

**Tôi nghe như vậy:**

**Một thời, đức Phật ở trong vườn Cấp Cô Độc,  
rừng cây Kỳ-đà, nước Xá-vệ.**

**Bấy giờ, A-nan bạch Thế Tôn:**

**“Nói thiện trí thức, đó là một nửa của người phạm hạnh,<sup>[52]</sup> hướng dẫn đường lành đến vô vi.”**

**Phật bảo A-nan:**

**“Chớ nói vậy, rằng thiện trí thức, đó là một nửa của người phạm hạnh. Vì sao? Thiện trí thức là toàn bộ của người phạm hạnh, cùng giúp đỡ, trông coi, hướng dẫn nhau theo con đường lành. Ta cũng do thiện trí thức mà thành Vô thượng Chánh chơn Đẳng chánh giác. Do thành đạo quả, độ thoát chúng sanh không thể kể hết, thầy đều thoát sinh, lão, bệnh, tử. Do phương tiện này mà biết, thiện trí thức là toàn bộ của người phạm hạnh.**

**“Lại nữa, A-nan, nếu người thiện nam kẻ tín nữ thân cận thiện trí thức thì tín căn sẽ được tăng thêm, các phẩm đức văn, thí, huệ thầy đều đầy đủ. Giống như trăng đang lúc tròn đầy, ánh sáng càng tăng dần gấp bội hơn trước. Đây cũng như vậy, nếu có người thiện nam, kẻ tín**

nữ nào gần gũi thiện trí thức thì tín, văn, thí, huệ thấy đều tăng thêm. Do phương tiện này mà biết thiện trí thức là toàn bộ của người phạm hạnh. Nếu ngày xưa Ta không thân cận thiện trí thức, chắc chắn không gặp Phật Đấng Quang để được thọ ký. Vì thân cận thiện trí thức nên Ta được gặp Phật Đề-hòa-kiệt-la<sup>[53]</sup> thọ ký. Do phương tiện này mà biết thiện trí thức là toàn bộ của người phạm hạnh.

“ A-nan, hiện tại nếu thế gian không có thiện trí thức sẽ không có trật tự của tôn tí; cha mẹ, sư trưởng, anh em, tông thân, tất sẽ cùng loài với heo, chó không khác, tạo các duyên ác, gieo tội duyên địa ngục. Nhờ thiện trí thức mà phân biệt có cha mẹ, sư trưởng, anh em, tông thân.”

Rồi Thế Tôn liền nói kệ này:

Thiện hữu, phí ác hữu,

Thân pháp, không ví ăn<sup>[54]</sup>,

[769a] Dẫn dắt lên đường lành.

Phật nói, thân đó nhất.

**“Cho nên, A-nan, chớ nói rằng thiện trí thức là một nửa phạm hạnh.”**

**Bấy giờ, A-nan sau khi nghe những điều Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.**

## **KINH SỐ 11 <sup>[55]</sup>**

**Tôi nghe như vậy:**

**Một thời, đức Phật ở trong núi Kỳ-xà-quật, thành La-duyệt, cùng với đại chúng năm trăm Tỳ-kheo.**

**Lúc ấy, Thích Đề-hoàn Nhân biến mất khỏi trời Tam thập tam, hiện đến chỗ Phật, đánh lễ sát chân, rồi đứng qua một bên, bạch Phật:**

**“Trời cùng con người có niệm tưởng gì? Ý cầu mong những gì?”**

**Phật bảo:**

**“Thế gian trôi nổi, tánh chất không đồng, định hướng khác biệt, niệm tưởng chẳng phải một. Thiên Đế nên biết, vô số a-tăng-kỳ kiếp xưa kia, Ta cũng sinh ý nghĩ này: Loài trời và chúng**

sanh, ý thú hướng về đâu? Ước nguyện điều gì? Từ kiếp đó đến nay, Ta không thấy tâm của một ai giống nhau. Thích Đề-hoàn Nhân nên biết, chúng sanh thể gian khởi tướng điên đảo: vô thường chấp tướng thường, không phải lạc cho là tướng lạc, không ngã chấp có tướng ngã, không phải tịnh chấp có tướng tịnh, đường chánh khởi tướng đường tà, ác khởi tướng phước, phước khởi tướng ác. Do phương tiện này nên biết, căn tánh của các loài chúng sanh thật khó lường, tánh hạnh chúng khác biệt nhau. Nếu tất cả chúng sanh đều cùng một tướng, không có nhiều tướng, thì không thể nhận biết có chín chỗ cư trú của chúng sanh<sup>[56]</sup>, cũng khó phân biệt được chín nơi cư trú của chúng sanh này; chỗ thần thức y tựa cũng lại khó rõ, cũng không biết có tám địa ngục lớn, cũng khó biết nơi hướng đến của súc sanh, không phân biệt có sự khổ của địa ngục, không biết có sự hào quý của bốn dòng họ, không biết con đường dẫn đến chỗ A-tu-la, cũng lại không biết có trời Tam thập tam. Giả sử tất cả đều cùng một tâm, sẽ như trời Quang âm. Vì chúng

**sanh có nhiều loại thân khác nhau, nhiều tướng niệm cũng khác nhau, cho nên biết có chín nơi cư trú của chúng sanh, chín nơi thần thức y tựa; biết có tám địa ngục lớn, ba đường ác, cho đến trời Tam thập tam. Do phương tiện này mà biết tánh của các loài chúng sanh không đồng, những điều chúng làm đều khác.”**

**Lúc ấy, Thích Đề-hoàn Nhân bạch Thế Tôn:**

**“Kỳ diệu thay, những điều Như Lai đã nói! Tánh và hành của chúng sanh không đồng, tướng niệm mỗi khác. Vì hành vi của chúng sanh kia [769b] không đồng, nên đưa đến xanh, vàng, trắng, đen,<sup>[57]</sup> cao thấp không đều.**

**“Bạch Thế Tôn, chư thiên bận rộn nhiều việc, con muốn quay trở về trời.”**

**Phật bảo Thích Đề-hoàn Nhân:**

**“Nên biết đúng thời.”**

**Lúc ấy Thích Đề-hoàn Nhân liền từ chỗ ngồi đứng dậy, đánh lễ sát chân Phật, rồi lui đi.**

**Thích Đề-hoàn Nhân sau khi nghe những điều Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.**

**Kệ tóm tắt**

**Chín cư, thần, không tước**

**Trói buộc, căn bản pháp,**

**Bệnh, cúng dường, Bàn-đặc**

**Phạm hạnh, tướng đa dạng.** <sup>[58]</sup>

## **45. PHẨM MÃ VƯƠNG**

### **KINH SỐ 1** <sup>[59]</sup>

**Nghe như vậy:**

**Một thời Phật trú tại Ca-lan-đà, Trúc viên, thành La-duyệt, cùng chúng 500 đại Tỳ kheo. Lúc bảy giờ trong thành ấy có một người Bà-la-môn tên là Ma-hê-đề-lợi, rất thông suốt các kinh thư, kỹ thuật của ngoại đạo. Thiên văn, địa lý, không thứ gì là không thành thạo. Những gì là pháp tắc ứng đối trong đời, ông thảy đều thông suốt. Bà-la-môn này có một**



**người con gái tên là Ý Ái, cực kỳ thông minh, nhan sắc xinh đẹp hiếm có trên đời.**

**Bây giờ, người Bà-la-môn này suy nghĩ như vậy: “Trong kinh điển Bà-la-môn có nói rằng, có hai con người xuất hiện ở đời, rất là khó gặp. Hai con người ấy là ai? Đó là, Như Lai, Chí chân, Đẳng chánh giác, và Chuyển luân Thánh vương. Khi Chuyển luân Thánh vương xuất hiện ở đời, bấy giờ bảy bảo vật tự nhiên hưởng ứng. Ta nay có nữ bảo này, nhan sắc xinh đẹp lạ lùng; là bậc nhất trong các ngọc nữ. Nhưng nay không có Chuyển luân Thánh vương. Ta nghe nói con trai của Chân Tịnh Vương tên là Tất-đạt có ba mươi hai tướng tốt của bậc Đại nhân và tám mươi vẻ đẹp, đã xuất gia học đạo. Nếu người ấy sống tại gia chắc chắn sẽ là Chuyển luân Thánh vương. Nếu xuất gia học đạo, chắc chắn thành Phật. Nay ta hãy đem con gái này đến cho Sa-môn ấy.”**

**Rồi người Bà-la-môn dẫn cô gái đến chỗ Thế Tôn. Trước mặt Thế Tôn, [769c] ông thưa rằng:**

**“Mong Sa-môn hãy nhận Ngọc nữ này.”**

**Bấy giờ Phật bảo người Bà-la-môn:**

**“Thôi, thôi, Phạm chí! Ta không cần đến con người dính trước dục vọng này.”**

**Người Bà-la-môn ba lần thưa với Phật:**

**“Hãy nhận Ngọc nữ này. So sánh cả thế gian, không ai bằng đứa con gái này.”**

**Phật bảo Bà-la-môn:**

**“Ta đã thọ nhận ý của ông. Nhưng Ta đã xả bỏ gia đình, không còn quen thói dục vọng nữa.”**

**Khí ấy có một vị Tỳ kheo Trưởng lão đứng sau Như Lai, đang cầm quạt quạt Phật. Trước lão này liền bạch Như Lai:**

**“Thế Tôn! Cúi mong Như Lai thọ nhận cô gái này. Nếu Như Lai không cần đến, hãy cho con để sai khiến.”**

**Thế Tôn bèn bảo Trưởng lão này:**

**“Người thật là ngu hoặc, mới dám trước mặt  
Như Lai phun ra lời nói xấu xa ấy. Sao người  
lại để cho tâm ý bị buộc chặt vào cô gái này?  
Phàm là nữ nhân, đều có chín pháp ác. Chín  
pháp đó là gì? Một, người nữ vốn xú uế, bất  
tịnh. Hai người nữ hay ác khẩu. Ba, người nữ  
không biết trả ơn. Bốn, người nữ hay ganh tị.  
Năm, người nữ hay keo kiệt. Sáu, người nữ hay  
ưa đi chơi. Bảy, người nữ có nhiều sân hận.  
Tám, người nữ nói dối nhiều. Chín, người nữ  
hay nói lời thiếu suy nghĩ.**

**“Này các Tỳ kheo người nữ có chín pháp là các  
hành xấu xa như vậy.”**

**Rồi đức Thế Tôn nói bài kệ này:**

**Thường vui cười, khóc lóc;**

**Vẻ thân mà không thân.**

**Hãy tìm phương tiện khác.**

**Các người chớ loạn niệm.**

**Tỳ kheo Trưởng lão bạch Phật:**

**“Mặc dù người nữ có chín pháp xấu xa ấy; nhưng ở đây con quán sát cô gái này, không thấy có tỳ vết gì.”**

**Phật bảo Tỳ kheo:**

**“Người, kẻ ngu si này, không tin điều được nói bởi chính thần khẩu của Như Lai sao? Nay Ta sẽ nói cho người biết:**

**“Trong quá khứ lâu xa, trong thành Ba-la-nại có một người lái buôn tên là Phổ Phú. Ông dẫn năm trăm khách buôn đi vào biển tìm châu báu. Thế nhưng bên cạnh biển lớn kia có nơi vốn là trú xứ của La-sát hay ăn thịt người.**

**“Khi ấy trong biển nổi gió, thổi thuyền của họ đến bộ La-sát kia. Các La-sát thấy bọn khách buôn đến thì vui mừng khôn kể. Chúng ẩn hình La-sát, biến thành người nữ, xinh đẹp không thể sánh, rồi nói với các khách buôn: ‘Chào mừng các bạn đến đây. Bên bảo vật vật này không khác gì Thiên cung kia, có nhiều trân bảo đến hằng nghìn trăm loại; có đủ các thứ đồ ăn thức uống; lại có các cô gái xinh đẹp,**

**[770a] thấy đều không chồng. Các bạn hãy ở đây vui thú với chúng tôi.”**

**“Tỳ kheo, nên biết, trong bọn khách buôn kia những kẻ ngu hoặc khi thấy các cô gái liền móng tâm say đắm. Thương chủ Phổ Phú liền suy nghĩ như vậy, ‘Trong biển lớn này là chỗ ở của loài phỉ nhân, làm sao có các cô gái này ở đó? Đây nhất định là La-sát, không nghĩ ngờ gì nữa.’ Rồi vị thương chủ bảo cô gái ấy, ‘Thôi đủ rồi, các cô em! Chúng tôi không tham nữ sắc.’**

**“Thời bấy giờ vào các ngày thứ tám, thứ mười bốn và mười lăm mỗi nửa tháng, Mã vương bay vòng trong hư không nói lời răn dạy này: ‘Ái muốn vượt qua hiểm nạn của biển lớn, ta sẽ chở qua.’ Trong khi ấy vị thương chủ kia leo lên cây cao trong thấy Mã vương ở đằng xa, nghe tiếng dội của âm thanh, hoan hỷ phần khởi khôn xiết. Ông đi đến chỗ Mã vương, nói rằng, ‘Chúng tôi gồm có năm trăm khách buôn bị gió thổi đến chỗ cực kỳ hiểm nạn này. Chúng tôi muốn vượt qua biển. Xin ngài giúp vượt qua.’ Mã vương bảo các khách buôn, ‘Các**

**ông hãy lại hết đây. Tôi sẽ mang các ông đến bờ biển.’ Thương chủ Phổ Phú bèn bảo các khách buôn, ‘Mã vương đang ở gần đây. Vúng ta tất cả hãy đến chỗ đó để cùng vượt qua hiểm nạn của biển.’ Bọn khách buôn nói, ‘Thôi, thôi, ông Chủ. Chúng ta tốt hơn nên ở lại đây mà cùng hưởng vui thú. Sở dĩ ở tại Diêm-phù đề phải cần lao khổ nhọc nên chúng ta đi tìm chỗ sung sướng. Chốn này có đủ bảo vật trân kỳ, cùng ngọc nữ xinh đẹp. Nên ở lại đây mà hưởng thụ năm thứ dục lạc. Những ngày tiếp theo, chúng ta thâm thập tài bảo hàng hóa dân rồi sẽ cùng nhau vượt qua hiểm nạn này.’ Vị đại thương chủ nói với mọi người, ‘Thôi đủ rồi, các người ngu si. Ở đây không có nữ nhân đâu. Trong biển cả làm gì có chỗ ở của loài người.’ Bọn khách buôn nói, ‘Hãy thôi đi, ông Chủ. Chúng tôi không thể bỏ chỗ này mà đi được.’**

**“Bấy giờ Thương chủ Phổ Phú bèn nói bài kệ rằng:**

**Chúng ta gặp chốn hiểm**

**Chớ tưởng là nam hay nữ**

**Đó là bọn La-sát**

**Sẽ ăn dần chúng ta.**

**“ – Nếu các bạn không đi theo tôi, các bạn hãy bảo bọc lấy nhau. Nếu tôi có điều gì xúc phạm do bởi thân, miệng, ý, mong các bạn bỏ qua cho, chớ để trong lòng.’ Các khách buôn khí ấy cũng nói bài kệ để chia tay:**

**Chúng tôi gởi lời thăm**

**Bà con tại Diêm-phù.**

**[770b] Nay vui thú chốn này**

**Chưa rõ ngày về quê.**

**“Vị thương chủ đáp lại bằng bài kệ:**

**Các bạn đang lâm nạn;**

**Mê hoặc, không chịu về.**

**Như vậy, không bao lâu,**

**Bị quỷ ăn thịt hết.**

**“Nói kệ xong, ông bỏ đi. Đến chỗ Mã vương, ông cúi đầu lạy dưới chân, rồi cưỡi đi. Bọn người kia sau khi từ xa thấy thương chủ đã cưỡi Mã vương đi rồi, trong số đó hoặc có người kêu réo, hoặc có người lớn tiếng hờn trách, trong khi ấy. Chúa tể đại La-la-sát nói với các La-sát bằng bài kệ này:**

**Đã rơi miệng sư tử,**

**Thoát ra thật quá khó.**

**Huông gì vào bảỉ ta,**

**Muôn ra, thật quá khó.**

**“Bấy giờ, Chúa tể La-sát hóa làm một người con gái cực kỳ xinh đẹp, lấy hai tay chỉ vào bụng mà nói, ‘Nếu ta chẳng ăn thịt người thì ta rất lại không làm La-sát.’**

**“Trong lúc đó, Mã vương chở thương chủ vượt qua bờ biển bên kia; năm trăm khách buôn còn lại thả đều bị khốn hết.**



**“Lúc bấy giờ Vua Phạm-ma-đạt đang cai trị nhân dân trong thành Ba-la-nại. Khi ấy có La-sát đuổi theo sau vị đại thương chủ, nó rằng, ‘Chao ôi, ta mất chồng rồi.’**

**“Khi thương chủ về đến nhà, La-sát hóa hình ạ̉m một bé trai, đi đến trước vua Phạm-ma-đạt tâu rằng, ‘Thế gian có điều hết sức tai quái, xin hãy trừ diệt cho sạch.’ Vua hỏi, ‘Thế gian có điều tai quái gì mà phải diệt cho sạch?’ La-sát tâu, ‘Tôi bị chồng bỏ, mà chẳng có lỗi gì với chồng cả.’ Phạm-ma-đạt thấy cô gái này cực kỳ xinh đẹp lạ thường, liền nổi tâm niệm say đắm. Ông bảo người nữ, ‘Chồng của Cô là người không có nghĩa nên mới bỏ Cô mà đi.’ Rồi Phạm-ma-đạt khiến người đi gọi người chồng đến, hỏi rằng, ‘Có thật người bỏ người vợ xinh đẹp này không?’ Thương chủ đáp, ‘Đó là La-sát chứ không phải người nữ.’ Nữ La-sát lại tâu vua, ‘Người này không có đạo nghĩa làm chồng. Nay đã bỏ tôi, lại mắng chửi tôi là La-sát.’ Vua hỏi, ‘Nếu người thật sự không cần dùng, ta sẽ**

**thâu nhận.’ Thương chủ tâu, ‘Nó là La-sát. Tùy Thánh ý của Vua.’**

**“Bây giờ Phạm-ma-đạt liền mang cô gái này để trong thâm cung, thỉnh thoảng tiếp nạp, không để cho giận hờn. Sau đó, [770c] phi nhân La-sát bắt vua mà ăn thịt, chỉ chừa lại xương, rồi bỏ đi.**

**“Tỳ kheo, chớ nghĩ là ai khác lạ. Thương chủ lúc đó là Tỳ kheo Xá-lợi-phất bây giờ. La-sát lúc đó nay là Tỳ kheo Trưởng lão vậy. Mã Vương lúc nay chính là Ta. Năm trăm khách buôn lúc bây giờ nay là năm trăm Tỳ kheo. Bằng phương tiện này mà biết rằng, dực là vọng tưởng bất tịnh. Vây mà ông còn khởi lên ý tưởng say đắm sao?’**

**Bây giờ ò khéo ấy liền lễ dưới chân Phật, bạch Phật rằng:**

**“Thê Tôn, cúi xin nhận sự sám hối và tha thứ lỗi lầm nghiêm trọng này của con. Từ nay trở đi, con không còn dám tái phạm.”**

**Tỳ kheo này sau khi nhận lời răn dạy của Như Lai bèn một mình ở tại chỗ nhàn tĩnh khắc kỷ tu tập. Sở dĩ thiện nam tử siêng năng tu hành là muốn đạt được Phạm hạnh vô thượng. Bây giờ Tỳ kheo ấy thành A-la-hán.**

**Bây giờ, các Tỳ kheo sau khi những điều Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.**

## **KINH SỐ 2<sup>[60]</sup>**

**Tôi nghe như vậy:**

**Một thời, Phật trú tại Thích-kiều,<sup>[61]</sup> trong vườn trái cây Âm-bà-lê quả,<sup>[62]</sup> cùng với chúng đại Tỳ kheo 500 vị.**

**Bây giờ Tôn giả Xá-lợi-phất, Tôn giả Mục-kiền-liên, sau khi tọa hạ ở đó, dẫn 500 Tỳ kheo đi du hóa trong nhân gian; lần hồi đi đến trong một ngôi làng của Thích-kiều.\***

**Khi ấy các Tỳ kheo mới đến và các Tỳ kheo đã trú ở đó cùng bàn luận, cùng thăm hỏi nhau, cao giọng lớn tiếng. Thế Tôn nghe các Tỳ kheo cao giọng lớn tiếng, bèn hỏi A-nan:**

**“Trong khu vườn này, tiếng của ai mà vang lớn thế? Giống như tiếng cây, đá gãy, vỡ.”**

**A-nan bạch Phật:**

**“Nay Xá-lợi-phất và Mục-kiền-liên dẫn 500 Tỳ kheo đến đây. Các Tỳ kheo mới đến và các Tỳ kheo cũ ở đây chào hỏi nhau nên có tiếng ồn ấy.”**

**Phật bảo A-nan:**

**“Ông hãy đuổi Tỳ kheo Xá-lợi-phất và Mục-kiền-liên đi chỗ khác ngay. Chớ có trú ở đó.”**

**A-nan vâng lời Phật dạy, đi đến chỗ Xá-lợi-phất và Mục-kiền-liên, bảo họ rằng:**

**“Thế Tôn có dạy, các Thầy hãy mau rời khỏi đây; chớ có trú nơi này.”**

**Xá-lợi-phất đáp:**

**“Thưa vâng! Kính vâng lời dạy.”**

**Rồi Xá-lợi-phất và Mục-kiền-liên tức thì rời khỏi khu vườn ấy, dẫn 500 Tỳ kheo bước lên đường mà đi.**

**Lúc bấy giờ những người họ Thích nghe Xá-lợi-phất và Mục-kiền-liên bị Phật đuổi, liền đi đến chỗ Tỳ kheo Xá-lợi-phất và Mục-kiền-liên [771a], cúi đầu lạy dưới chân, và bạch Xá-lợi-phất rằng:**

**“Các Hiền giả, nay muốn đi đâu?”**

**Xá-lợi-phất đáp:**

**“Chúng tôi bị Như Lai đuổi, đang đi tìm chỗ an nghỉ.”**

**Những người họ Thích bạch Xá-lợi-phất:**

**“Thưa các Hiền giả, các ngài hãy chờ đây một lát. Chúng tôi sẽ đến sám hối với Như Lai.”**

**Rồi những người họ Thích đi đến chỗ đức Thế Tôn, cúi đầu lạy dưới chân Phật, rồi bạch Phật rằng:**

**“Cúi xin Thế Tôn tha thứ lỗi lầm cho các Tỳ kheo ở xa đến. Cúi xin Thế Tôn tùy thời thích hợp răn dạy những vị mới học đạo trong các Tỳ kheo từ xa đến ấy. Những người mới vào trong Chánh pháp chưa được nhìn thấy Tôn nhan để sinh tâm biến đổi thoái thất. Giống như chồi non mà không được tưới nhuần thì không thể phát triển. Các Tỳ kheo này cũng vậy. Họ chưa được nhìn thấy Như Lai mà phải bỏ đi, e rằng tâm sẽ bị biến đổi thoái thất.”**

**Khi ấy Phạm thiên vương biết được những điều suy nghĩ trong tâm của Như Lai, trong khoảng khắc như lực sỹ co duỗi cánh tay, biến mất khỏi cõi Phạm thiên, hiện đến chỗ Như Lai, cúi lạy dưới chân rồi đứng sang một bên. Bấy giờ Phạm thiên vương bạch Phật rằng:**

**“Cúi xin Thế Tôn tha thứ những lỗi lầm mà các Tỳ kheo xa đến đã gây ra, tùy thời thích hợp mà răn dạy. Trong số đó hoặc có vị chưa đạt đến cứu cánh, sẽ sanh tâm biến đổi thoái thất. Những ai chưa được nhìn thấy dung mạo của Như Lai, tâm ý bị biến đổi, họ sẽ quay trở về**

**nghiệp cũ. Cũng như con nghé mới sinh mà mất mẹ, nó buồn rầu, bỏ ăn. Ở đây cũng vậy, nếu Tỳ kheo tân học mà không được nhìn thấy Như Lai, chắc sẽ rời bỏ Chánh pháp này.”**

**Bấy giờ Thế Tôn nhận lời can gián của những người họ Thích, và thí dụ nghé con của Phạm thiên vương. Rồi Thế Tôn quay liếc nhìn A-nan, A-nan nghĩ rằng, “Như Lai đã chấp nhận lời can gián của mọi người và của Phạm thiên vương.” A-nan bèn vội đi đến chỗ Xá-lợi-phất và Mục-kiền-liên mà nói như vậy:**

**“Như Lai muốn gặp chúng Tăng. Trời và người thảy đều bày tỏ nghĩa lý này.”**

**Xá-lợi-phất bảo các Tỳ kheo:**

**“Các thầy hãy thâu thập y, bát. Chúng ta cùng đi đến chỗ Thế Tôn. Bởi vì Như Lai đã chấp nhận cho chúng ta sám hối.”**

**Rồi Xá-lợi-phất và Mục-kiền-liên dẫn 500 Tỳ kheo đi đến chỗ Thế Tôn, cúi đầu lạy dưới chân, rồi ngồi xuống một bên.**

**Đức Phật hỏi Xá-lợi-phất:**

**“Ta vừa rồi đuổi Tăng Tỳ kheo đi. Ý ông nghĩ sao?”**

**Xá-lợi-phất đáp:**

**“Vừa rồi Như Lai đuổi chúng Tăng đi, con [771b] suy nghĩ như vậy, ‘Như Lai ưa sống nơi chỗ nhàn tĩnh, một mình, vô ví, không ưa chỗ ồn ào. Do đó mà đuổi chúng Tăng đi vậy.’”**

**Phật bảo Xá-lợi-phất:**

**“Sau đó ông suy nghĩ gì? Khi ấy Thánh chúng sẽ do ai dắt dẫn?”**

**Xá-lợi-phất bạch Phật:**

**“Thế Tôn, khi ấy con lại suy nghĩ, ‘Ta cũng nên sống một mình nơi chỗ nhàn tĩnh, không ở giữa chốn ồn ào.’”**

**Phật bảo Xá-lợi-phất:**

**“Chớ nói như vậy. Chớ có ý nghĩ như vậy, rằng ‘Ta cũng nên sống một mình nơi chỗ nhàn**



**tĩnh.’ Như nay, người dắt dẫn chúng Tăng há không phải là Tỳ kheo Xá-lợi-phất và Mục-kiền-liên chăng?”**

**Thế Tôn lại hỏi Đại Mục-kiền-liên:**

**“Khí Ta đuổi chúng Tăng đi, ông suy nghĩ gì?”**

**Mục-kiền-liên bạch Phật:**

**“Khí Như Lai đuổi chúng Tăng, con suy nghĩ như vậy, ‘Như Lai muốn được sống một mình, vô vi, nên đuổi chúng Tăng đi vậy.’”**

**Phật bảo Mục-kiền-liên:**

**“Sau đó ông lại có ý nghĩ gì?”**

**Mục-kiền-liên bạch Phật:**

**“Nay Như Lai đuổi chúng Tăng đi, chúng con cần phải nhóm họp trở lại, không để cho tan rã.”**

**Phật bảo Mục-kiền-liên:**

**“Lành thay, Mục-kiền-liên! Lành thay, Mục-kiền-liên! Như điều ông nói. Đứng đầu trong**

**chúngm, duy chỉ Ta và hai ông thôi. Từ nay về sau Mục-kiền-liên hãy dạy bảo các Tỳ kheo hậu học, để cho trong lâu dài sống nơi chốn an ổn, không để cho nửa chừng bị rơi rụng, đọa lạc sinh tử.**

**“Tỳ kheo nào thành tựu chín pháp sẽ không thể phát triển lớn lên ngay trong hiện pháp. Những gì là chín? Thân cận từng sự với ác trí thức; không sự việc mà hằng ưa đi rong; thường xuyên ôm bệnh lâu dài; ham thích cất chứa tài vật, tham đắm y bát; phần nhiều trông rỗng, hư dối; ý loạn không định; không có sự sáng suốt của tuệ; không hiểu rõ nghĩa lý; không tùy thời thích hợp sám hối. Nay Mục-kiền-liên, đó là chín pháp mà Tỳ kheo nào thành tựu thì trong hiện pháp không thể tăng trưởng lớn mạnh, không được thấm nhuần.**

**“Có chín pháp mà Tỳ kheo nào thành tựu thì có thể hoàn tất những điều cần làm. Những gì là chín? Từng sự với thiện trí thức; tu hành Chánh pháp, không dính mắc nghiệp tà; hằng sống nơi chốn đơn độc, không ưa thích chỗ đông**

**người; ít bệnh, không hoạn; không cất chứa các thứ tài bảo, cũng không tham đắm y bát; cần hành tính tấn; tâm không loạn động; nghe nghĩa lý liền hiểu rõ không cần phải nhắc lại; tùy thời thích hợp nghe pháp mà không biết chán. Nay Mục-kiền-liên, đó là chín pháp mà Tỳ kheo nào thành tựu thì ngay trong hiện pháp [771c] được nhiều lợi ích. Cho nên, Mục-kiền-liên, hãy nhớ chuyên cần đi đến dạy dỗ các Tỳ kheo, khiến họ trong lâu dài đạt đến chỗ vô vi.”**

**Rồi Thế Tôn nói bài kệ này:**

**Thường niệm tự giác ngộ;**

**Chớ đắm nhiễm phí pháp;**

**Tu tập phải chánh hành;**

**Vượt được nạn sinh tử.**

**Làm vậy, mà được vậy,**

**Làm điều này, phước này.**

**Chúng sinh trôi nổi lâu,**

**Đoạn trừ già, bệnh, chết;**

**Không tập điều cần làm;**

**Rồi lại hành phí pháp.**

**Người buông lung như vậy,**

**Tác thành hành hữu lậu.**

**Nếu có tâm tính cần,**

**Hằng ở tại đầu tâm;**

**Lần lượt dạy bảo nhau,**

**Sẽ thành bậc vô lậu.**

**“Cho nên, này Mục-kiền-liên, hãy cùng răn dạy các Tỳ kheo như vậy; hãy nhớ nghĩ học như vậy.”**

**Rồi Thế Tôn nói pháp cực kỳ vi diệu cho các Tỳ kheo, khiến họ phát tâm hoan hỷ.**

**Lúc bấy giờ, các Tỳ kheo sau khi nghe pháp này, trong chúng đó có hơn sáu mươi Tỳ kheo được lậu tận, tâm giải thoát.**

**Các Tỳ kheo sau khi nghe những điều Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.**

### **KINH SỐ 3**

**Tôi nghe như vậy:**

**Một thời, Phật trú tại nước Xá-vệ, trong vườn Cấp Cô Độc, rừng cây Kỳ-đà.**

**Bấy giờ, Thế Tôn nói với các Tỳ kheo:**

**“Nếu có Tỳ kheo sống nương tựa thôn xóm mà pháp thiện tiêu diệt, pháp ác cứ tăng trưởng; Tỳ kheo ấy nên học như vậy: ‘Ta nay sống nơi thôn xóm mà pháp ác cứ tăng, pháp thiện giảm dần, niệm không chuyên nhất, không thể dứt sạch các lậu, không đạt đến nơi chốn vô vi an ổn. Những gì mà ta có được, như áo, chăn, đồ ăn, thức uống, giường chõng, ngọa cụ, thuốc men trị bệnh, thầy điều khó nhọc mới thu hoạch được.’ Rồi Tỳ kheo ấy nên học như vậy: ‘Ta nay sống trong thôn xóm này, mà pháp ác cứ tăng, pháp thiện thì tiêu diệt. Ta cũng không phải vì áo, chăn, đồ ăn, thức uống, giường chõng,**

**ngọa cụ, thuốc men trị bệnh mà làm Sa-môn. Điều mà ta mong cầu ước nguyện nay vẫn chưa có kết quả.’ Tỳ kheo ấy nên rời bỏ thôn xóm ấy mà đi.**

**“Lại nữa, hoặc có Tỳ kheo sống nương nơi thôn xóm, mà pháp thiện tăng trưởng, pháp ác tiêu diệt. Những gì có được, như áo, chăn, đồ ăn, thức uống, giường chõng, ngọa cụ, thuốc men trị bệnh, thấy đều khó nhọc mới có, Tỳ kheo ấy nên học như vậy: ‘Ta nay nương nơi thôn xóm này mà sống, thiện pháp tăng trưởng, pháp ác [772a] tiêu diệt. Những gì có được, như áo, chăn, đồ ăn, thức uống, giường chõng, ngọa cụ, thuốc men trị bệnh, thấy đều khó nhọc mới có. Nhưng ta không vì áo chăn mà xuất gia học đạo, tu tập phạm hạnh. Điều mà ta mong cầu ước nguyện bởi học đạo ắt sẽ thành tựu. Ta hãy trọn đời thừa sự, cúng dường pháp ấy.”**

**Rồi Thế Tôn nói bài kệ này:**

**Áo chăn và ẩm thực,**

**Giường chõng, và chỗ nghỉ,**

**Chớ móng tâm tham đắm,**

**Chớ trở lại đời này.**

**Không phải vì cơm áo**

**Mà xuất gia học đạo.**

**Người sở dĩ học đạo,**

**Tất đạt thành sở nguyện.**

**Tỳ kheo nên thích thời**

**Suốt đời sống thôn kia;**

**Ở đó bát-niết-bàn**

**Dứt sạch gốc rễ mạng.**

**“Ở đây, Tỳ kheo kia hoặc sống giữa nhân gian, thôn xóm nhàn tĩnh, mà pháp thiện tăng trưởng, pháp ác tiêu diệt, Tỳ kheo ấy nên suốt đời sống tại thôn xóm đó, không nên rời bỏ đi xa.”**

**Khí ấy A-nan bạch Thế Tôn rằng:**

**“Như Lai há không thường nói, bốn đại y thức ăn mà tồn tại, và y nơi pháp được niệm tướng trong tâm, các pháp thiện y tâm mà sinh. Và, Tỳ kheo kia y thôn xóm mà sống, với tính cần khổ nhọc mới tìm cầu được y phục, thức ăn; vì ấy vì sao pháp thiện phát sinh thì sống ở nơi thôn xóm đó, chớ nên bỏ đi xa?”**

**Phật bảo A-nan:**

**“Áo chần, cơm nước, giường chõng và ngọa cụ, thuốc men, đều có ba loại. Nếu Tỳ kheo chuyên niệm sự cúng dường bốn nhu yếu, <sup>[63]</sup> mà sở cầu không toại; thì sự y tựa ấy là khổ. Nếu phát khởi tâm trí túc, không móng tâm tham đắm, chư thiên và loài người thấy đều hoan hỷ. Các Tỳ kheo hãy học điều này. Ta vì lý do đó mà nói ý nghĩa này. Cho nên, này A-nan, Tỳ kheo hãy chuyên niệm thiếu dục, trí túc.”**

**Như vậy, A-nan nghe những điều Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.**

## **KINH SỐ 4**



**Tôi nghe như vậy:**

**Một thời, đức Phật ở trong vườn Bà-la.** <sup>[64]</sup>

**Bấy giờ, đến giờ, đức Thế Tôn khoác y, cầm bát, vào thôn Bà-la khát thực. Khi ấy Ác ma Ba-tuần suy nghĩ như vậy: ‘Nay Sa-môn này muốn vào thôn khát thực. Ta hãy tìm cách khiến đàn ông, đàn bà không bố thí cho.’ Rồi Ác ma Ba-tuần bảo nhân dân khắp trong nước chớ bố thí đồ ăn cho Sa-môn Cù-đàm.**

**Khi Thế Tôn vào thôn khát thực, mọi người [772b] đều không nói năng gì với Như Lai, cũng không thừa sự cúng dường. Như Lai khát thực xong mà không nhận được gì, bèn trở ra khỏi thôn. Lúc bấy giờ Ác ma Ba-tuần đến chỗ Như Lai, hỏi Phật:**

**“Sa-môn, khát thực xong, có được gì không?”**

**Thế Tôn đáp:**

**“Do hành vi của Ma mà Ta không nhận được thức ăn. Rồi không bao lâu người cũng sẽ nhận lãnh quả báo này. Nay Ma, nay hãy nghe Ta nói.**

**“Trong Hiền kiếp, có Phật hiệu là Câu-lâu-tôn Như Lai, Chí chân, Đẳng chánh giác, Minh hành túc, Thiện thế, Thế gian giải, Vô thượng sỹ, Điều ngự trượng phu, Thiên nhân sư, hiệu là Phật Thế Tôn, xuất hiện ở đời.<sup>[65]</sup> Lúc bấy giờ đức Phật ấy cũng nương nơi thôn xóm này mà trú ngụ, dẫn theo đồ chúng bốn mươi vạn người. Bấy giờ Ác ma Ba-tuần suy nghĩ như vậy: ‘Ta nay hãy khuyến cáo mọi người trong thôn Bà-la đừng cho Sa-môn này đồ ăn. Khi các Thánh chúng khát y, cầm bát vào thôn khát thực, nhưng các Tỳ kheo cuối cũng không nhận được gì, bèn trở ra khỏi thôn.**

**“Lúc bấy giờ, đức Phật kia nói với các Tỳ kheo pháp ví dụ này, ‘Phàm có chín điều để quán sát thức ăn. Bốn loại thức ăn của nhân gian, và năm loại thức ăn xuất thế gian. Bốn loại thức ăn của nhân gian là gì? Một là đoàn thực; hai là xúc thực; ba là niệm thực; bốn là thức thực. Đó là bốn loại thức ăn của thế gian. Năm loại thức ăn xuất thế gian là gì? Một thức ăn bởi thiên; hai, thức ăn bởi nguyện; ba, thức ăn bởi**

**niệm; bốn, thức ăn bởi tám giải thoát; năm, thức ăn bởi hỷ. Đó là năm loại thức ăn biểu hiện cho thức ăn xuất thế gian. Các người hãy chuyên niệm xả bỏ bốn loại thức ăn, tìm cầu phương tiện có được năm loại thức ăn. Như vậy, Tỳ kheo, hãy học điều này.’ Các Tỳ kheo lúc bấy giờ thọ nhận lời dạy của đức Phật kia, tự mình khắc kỷ để hoàn thành có năm loại thức ăn. Vì vậy, Ma Ba-tuần không thừa cơ hội được. Ba-tuần bèn nghĩ, ‘Ta nay đã không lung lạc được Sa-môn này. Ta hãy tìm cơ hội nơi mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý. Ta hãy khuyến khích mọi người trong thôn khiến cho chúng Sa-môn nhận được các thứ lợi lộc trước đó chưa hề được; các lợi lộc đã được càng tăng thêm, cho đến mức khiến lòng tham lợi dưỡng của các Tỳ kheo kia không thể xả bỏ trong chốc lát. Rồi ta sẽ thừa cơ hội từ nơi mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý, [772c] được chăng?’**

**“Bấy giờ, các Thanh văn của đức Phật kia, đến giờ, khoác y, cầm bát vào thôn khát thực. Khí ấy nhân dân trong thôn Bà-la<sup>[66]</sup> kia cung cấp**

**Tỳ kheo các thứ áo chần, cơm nước, giường chõng và ngọa cụ, thuốc men, không để cho thiếu thốn. Mọi người đến trước, nắm y tăng-già-lê, ép phải nhận các vật bồ thí.**

**“Đức Phật kia lúc bấy giờ nói pháp này cho chúng Thanh văn: ‘Phàm lợi dưỡng khiến người rơi xuống nẻo xấu, không khiến cho đạt đến chỗ an ổn vô vi. Tỳ kheo các người chớ móng khởi ý tưởng tham đắm. Hãy chuyên niệm xả ly các thứ lợi dưỡng. Nếu Tỳ kheo tham đắm lợi dưỡng sẽ không thể thành tựu năm phần Pháp thân, không đầy đủ giới đức. Cho nên, này Tỳ kheo, tam lợi dưỡng chưa sinh thì khiến cho đừng sinh. Tâm lợi dưỡng đã sinh thì hãy nhanh chóng trừ diệt. Như vậy, Tỳ kheo, hãy học điều này.’”**

**Lúc bấy giờ Ma Ba-tuần bèn ẩn hình mà đi mất.**

**Bấy giờ, các Tỳ kheo nghe những điều Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.**

## **KINH SỐ 5**

**Tôi nghe như vậy:**

**Một thời, Phật trú tại nước Xá-vệ, trong vườn Cấp Cô Độc, rừng cây Kỳ-đà.**

**Bấy giờ Thế Tôn nói với các Tỳ kheo:**

**“Hãy hành tâm từ; trái rộng tâm từ. Do hành tâm từ, những gì là tâm sân hận thù nghịch tự chúng sẽ tiêu trừ. Vì sao vậy? Tỳ kheo, nên biết, xưa có một con quỷ cực kỳ xấu xa hung bạo. Nó đến ngồi trên tòa của Thích Đề-hoàn Nhân. Lúc bấy giờ các trời Tam thập tam vô cùng tức giận, rằng ‘Con quỷ này sao dám đến ngồi trên chỗ ngồi của Chúa chúng ta?’ Khi chư thiên vừa khởi tâm sân hận, con quỷ kia liền trở thành có dung mạo đẹp đẽ dị thường. Lúc đó, Thích Đề-hoàn Nhân cùng với các ngọc nữ đang vui đùa tại giảng đường Phổ tập. Bấy giờ có một thiên tử đi đến chỗ Thích Đề-hoàn Nhân, tâu với Đế Thích rằng, ‘Cù-dực,<sup>[67]</sup> nên biết, nay có một con quỷ đang ngồi trên tôn tòa. Chư thiên Tam thập tam thấy đều tức giận. Khi chư thiên vừa khởi tâm sân hận, con quỷ ấy bỗng**

**trở nên có dung mạo đẹp đẽ khác thường.’**  
**Thích Đề-hoàn Nhân liền nghĩ, ‘Con quý này tất phải là quý thần diệu.’** Rồi Thích Đề-hoàn Nhân đi đến chỗ con quý kia, cách nhau không xa, cùng xưng tên họ, ‘**Ta là Thích Đề-hoàn Nhân, Chúa của chư thiên.**’ Khi Thích Đề-hoàn Nhân tự xưng danh tính, con quý kia liền trở thành có dung mạo xấu xí, dễ ghét. Con quý đó tức thì biến mất.

**Tỳ kheo, do phước thiện này mà biết, [773a]**  
**ái hành từ tâm không rời, thì đức của người ấy là như vậy.**

**“Lại nữa, Tỳ kheo, ngày xưa Ta trong bảy năm hằng tu từ tâm, trải qua bảy kiếp thành, kiếp hoại không qua lại sinh tử. Khi kiếp sắp hoại, sinh lên trời Quang âm. Khi kiếp sắp thành, sinh lên trời Vô tướng. Hoặc làm Phạm thiên thống lãnh chư thiên, thán lãnh mười nghìn thế giới. Lại có khi 37 lần làm Thích Đề-hoàn Nhân. Lại vô số lần làm Chuyển luân Thánh vương. Do phước thiện này mà biết rằng, ái hành từ tâm, đức của người ấy là như vậy.**

**“Lại nữa, aĩ hành từ tâm, khí thân hoại mạng chung, sinh lên cõi trời, rời xa ba ác đạo, tránh khỏi tám nạn.**

**“Lại nữa, aĩ hành từ tâm thì sinh vào nước trung chánh.**

**“Lại nữa, aĩ hành từ tâm, có dung mạo xinh đẹp, các căn không khuyết, hình thể toàn vẹn.**

**“Lại nữa, aĩ hành từ tâm, tự thân được thấy Như Lai, thừa sự chư Phật, không thích sống tại gia, muốn được xuất gia học đạo, khoác ba pháp y, cạo bỏ râu tóc, tu hành pháp sa-môn, tu Phạm hạnh vô thượng.**

**“Tỳ kheo, nên biết, cũng như kim cương mà người mang lấy ăn, trọn không bao giờ tiêu hóa mà phải xỏ ra. Người hành từ tâm cũng vậy. Nếu Như Lai xuất thế, người đó sẽ hành đạo, tu phạm hạnh vô thượng., cho đến, biết như thật rằng sinh đã dứt, phạm hạnh đã lập, điều cần làm đã làm xong, không cần còn tái sinh đời sau.”**

**Lúc bấy giờ Tôn giả A-nan bạch Phật rằng:**

**“Thế Tôn, giả sử khí Như Lai không xuất thế, mà thiện nam tử kia không thích sống tại gia, sẽ phải quy hướng về đâu?”**

**Phật bảo A-nan:**

**“Nếu khí Như Lai không xuất thế, mà thiện nam tử kia không thích sống tại gia, tự mình cạo bỏ râu tóc, sống nơi chỗ nhàn tĩnh, tự khắc kỷ tu tập, tức ngay ở nơi đó mà các lậu diệt tận, thành vô lậu hành.”**

**A-nan bạch Phật:**

**“Thế Tôn, người tự mình tu phạm hạnh, hành theo ba thừa kia sẽ quy hướng về đâu?”**

**Phật bảo A-nan:**

**“Như điều ông nói, Ta hằng thuyết hành của ba thừa. Chư Phật trong ba đời, quá khứ và vị lai, cũng thuyết hành của ba thừa.**

**“A-nan, nên biết, có một thời, các loài chúng sinh có dung mạo và thọ mạng càng lúc càng**



**giảm thiểu, thân hình gầy yếu, không co uy thần, nhiều sân, nộ, tật đồ, nhuê, sí, gian nguy, huyễn hoặc, sở hành không chân chánh. Hoặc có chúng sinh có các căn linh lợi, nhanh nhẹn, chúng tranh giành lẫn nhau, đấu tranh kiện tụng nhau; hoặc chúng nắm tay, [773b] hoặc lấy ngói, đá, dao, gậy, tàn hại nhau. Các loài chúng sinh vào lúc bấy giờ khi cầm đến cọng cỏ, cỏ liền biến thành đao kiếm, cắt đứt mạng căn kẻ khác. Trong số đó, chúng sinh nào hành từ tâm, không có sân nộ, thấy sự biến quái này, trong lòng kính sợ, thấy cùng nhau bỏ chạy, tránh xa chốn hung ác này. Trong chốn núi non, chúng tự nhiên cạo bỏ râu tóc, khoác ba pháp y, tu phạm hạnh vô thượng, tự mình khắc kỷ tu tập, tâm được giải thoát khỏi các lậu mà nhập cảnh giới vô lậu. Mỗi mỗi nói với nhau rằng, ‘Chúng ta đã thắng kẻ thù.’ A-nan, nên biết, những người đó được nói là tối thắng.”**

**A-nan bạch Phật:**

**“Những vị ấy thuộc vào bộ nào, Thanh văn bộ, Bích-chí-phật bộ hay Phật bộ?”**

**Phật bảo A-nan:**

**“Những vị ấy cần được nói là thuộc Bích-chí bộ. Vì sao vậy? Những người ấy đều do tạo các công đức, hành các gốc rễ thiện, tu thanh tịnh bốn đế, phân biệt các pháp. Phạm hành pháp thiện ở đây là hành từ tâm vậy. Vì sao vậy? Bước đi nhân ái, hành từ tâm, đức ấy rộng lớn. Ngày xưa Ta khoác khôi giáp nhân từ này mà hàng phục Ma và quan thuộc của nó, ngồi dưới gốc thọ vương, thành Đạo vô thượng. Do phương tiện này mà biết từ là tối đệ nhất; từ là pháp tối thắng. A-nan, nên biết, do đó mà nói ai tối thắng hành từ tâm, đức của người ấy là như vậy, không thể ước tính. Vậy hãy nên tầm cầu phương tiện hành từ tâm. Như vậy, A-nan, hãy học điều này.”**

**Bấy giờ A nan nghe những điều Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.**

## **KINH SỐ 6<sup>[68]</sup>**

**Tôi nghe như vậy:**

**Một thời, Phật ở tại nước Xá-về, trong vườn Cấp Cô Độc, rừng cây Kỳ-đà.**

**Bấy giờ, Tôn giả Xá-lợi-phất, vào lúc sáng sớm, rời tịnh thất, đi đến chỗ Thế Tôn, cúi đầu lạy dưới chân, rồi ngồi xuống một bên. Khi ấy Phật nói với Xá-lợi-phất:**

**“Ông hôm nay có các căn thanh tịnh, nhan sắc khác người. Ông đang an trú trong tam-muội nào?”**

**Xá-lợi-phất bạch Phật:**

**“Kính vâng, bạch Thế Tôn, con hằng an trú Không tam-muội.”**

**Phật bảo Xá-lợi-phất:**

**“Lành thay, lành thay, như Xá-lợi-phất mới có thể an trú nơi Không tam-muội. Vì sao vậy? Trong các tam-muội, Không<sup>[69]</sup> tam-muội là tối thượng đệ nhất. Tỳ kheo an trú Không tam-muội không chấp trước ngã, nhân, thọ mạng, cũng không thấy có chúng sinh, cũng không thấy có bản mặt của các hành. Do không thấy**

**có, nên không tạo gốc rễ của hành. Do không có [773c] hành nên không còn tái sinh đời sau. Do không còn tái sinh đời sau nên không chòn thọ nhận quả báo khổ lạc. Xá-lợi-phất, nên biết, ngày xưa khi Ta chưa hành Đạo, ngồi dưới gốc thọ vương, suy nghĩ như vậy: Các loài chúng sinh này do không nắm bắt được pháp gì mà phải trôi lăn trong sinh tử, không được giải thoát? Khi ấy, Ta lại nghĩ, vì không có Không tam-muội nên phải trôi nổi sinh tử, không được giải thoát. Có Không tam-muội này, nhưng chúng sinh chưa đạt được, khiến chúng sinh khởi tướng niệm đắm trước. Do khởi tướng thế gian nên thọ nhận phần sinh tử. Nếu đạt được Không tam-muội này, không có gì là sở nguyện, do đó đạt được Vô nguyện tam-muội. Do đạt được Vô nguyện tam-muội, không mong cầu chết nơi này sinh về nơi kia; hoàn toàn không có tướng niệm. Bảy giới hành giả ấy lại đạt được và an trú trong Vô tướng tam-muội.**

**“Các loài chúng sanh này do không đạt được ba tam-muội này nên trôi nổi sinh tử.**

**“Sau khi quán sát các pháp, Ta liền đắc Không tam-muội. Sau khi đắc Không tam-muội, Ta liền thành A-nậu-đa-la tam-miệu-tam-bồ đề. Ta lúc bấy giờ do đạt được Không tam-muội, bảy ngày bảy đêm quán sát cây Đạo thọ, mắt không hề nhắm.**

**“Xá-lợi-phất, do phương tiện này mà biết rằng Không tam-muội là tối đệ nhất trong các tam-muội. Vua trong các tam-muội là Không tam-muội vậy. Cho nên, xá-lợi-phất, hãy tìm cầu phương tiện hoàn thành Không tam-muội. Như vậy, Xá-lợi-phất, hãy học điều này.”**

**Bấy giờ Xá-lợi-phất nghe những điều Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.**

## **KINH SỔ 7**

**Tôi nghe như vậy:**

**Một thời Phật trú tại Ca-lan-đà Trúc viên, thành La-duyet, cùng với chúng đại tỳ kheo 2500 vị.**

**Lúc bấy giờ trong thành La-duyệt có một  
trưởng giá tên là Thí-lợi-quật, có nhiều của cải,  
nhiều bảo vật, vàng, bạc, châu báu, xa cừ, mã  
nã, không sao kể xiết. Nhưng ông lơ là Phật  
pháp, chỉ phụng sự ngoại đạo là Ní-kiền tử.  
Quốc vương, đại thần, thầy đều quen biết ông.**

**Lúc bấy giờ, các hàng tại gia và xuất gia ngoại  
đạo và các đệ tử xuất gia và tại gia của Ní-kiền  
Tử tự nói lời phỉ báng rằng, có ngã, và chấp có  
thân của ngã. Chúng cùng với các nhóm sáu  
tôn sư ngoại đạo tập họp tại một nơi, bàn luận  
như vậy:**

**“Nay Sa-môn Cù-đàm không việc gì mà không  
biết. Ông ấy có Nhất thiết trí. Song, chúng ta  
không được lợi dưỡng, mà Sa-môn ấy lại có  
nhiều lợi dưỡng. Phải tìm phương tiện không  
cho ông ấy không được lợi dưỡng. Chúng ta  
hãy đến [774a] nhà Thí-lợi-quật, khiến trưởng  
giá ấy bày kê sách.”**

**Rồi ngoài đạo xuất gia, Ní-kiền Tử, cùng với sáu Tôn sư, đi đến nhà trưởng giả Thí-lợi-quật, nói với trưởng giả này rằng:**

**“Đại gia nên biết, ông là người được sinh bởi Phạm thiên, là con của Phạm thiên, có được lợi ích. Nay ông hãy đến chỗ Sa-môn Cù-đàm, vì thương tưởng chúng tôi, thỉnh Sa-môn cùng chúng Tỳ kheo về nhà để tế tự. Lại sai làm một hầm lửa lớn ở trong nhà, đốt ngọn lửa cực kỳ rự rỡ. Trong các thức ăn đều bỏ thuốc độc rồi mời đến ăn. Nếu Sa-môn Cù-đàm có Nhất thiết trí, biết rõ sự việc trong ba đời, sẽ không nhận lời mời. Nếu không có Nhất thiết trí, tất sẽ nhận lời mời, dẫn đệ tử đến đây, để tất cả đều bị đốt cháy. Trời người sẽ được yên ổn, không có tai hại.”**

**Thí-lợi-quật-đa im lặng nhận lời của sáu Tôn sư. Ông ra khỏi thành, đi đến chỗ Thế Tôn, cúi đầu lễ dưới chân, mà trong lòng chứa chất độc hại, bạch Như Lai rằng:**

**“Cúi xin Thế cùng Tỳ kheo Tăng nhận lời mời của tôi.”**

**Thế Tôn biết rõ những điều suy nghĩ trong tâm ông, im lặng nhận lời. Thí-lợi-quật-đa thấy Như Lai im lặng nhận lời mời liền đứng dậy, đầu mặt lễ chân Phật, rồi thôi lui mà đi. Giữa đường, ông nghĩ như vậy: ‘Nay điều mà sáu Tôn sư của ta nói rất là chính xác. Nhưng Sa-môn không biết những điều suy nghĩ trong tâm ta. Họ sẽ bị lửa lớn đốt cháy.’**

**Rồi Thí-lợi-quật-đa trở về nhà, sai làm một hầm lửa lớn, đốt ngọn lửa lớn hừng hực. Lại sai làm các món ăn đủ loại, tất cả đều bỏ thuốc độc. Ở bên ngoài cửa lại làm một hầm lửa lớn, với ngọn lửa lớn hừng hực. Bên trên ngọn lửa đặt các giường ngồi, cũng bôi các thứ kịch độc. Lúc giữa bữa, sai người đi báo giờ ăn đã đến.**

**Bấy giờ Thế Tôn biết giờ ăn đã đến, bèn khoác y, cầm bát, dẫn các Tỳ kheo vây quanh trước sau, đi đến nhà ấy. Ngài lại lệnh các Tỳ kheo Tăng không ai được đi trước Ngài, không được**



**ngồi trước Ngài, cung không được ăn cái gì trước Ngài. Trong lúc đó, các nhóm nhân dân trong thành La-duyệt nghe nói Thí-lợi-quật-đa cho đào làm hầm lửa, lại làm thức ăn độc mà thỉnh Phật và chúng tăng; chúng bốn bộ thầy đều than khóc, “Như Lai và Tỳ kheo tăng tất bị hại chăng?”**

**Có người đi đến chỗ Thế Tôn, cúi đầu lạy dưới chân, bạch Phật rằng:**

**“Cúi xin Thế Tôn chớ đến nhà trưởng giả đó. Ông ấy làm hầm lửa lớn, lại làm các thức ăn độc.”**

**Phật nói:**

**“Mọi người chớ ôm lòng sợ hãi. [774b] Như Lai không bao giờ bị kẻ khác hại. Giả sử ngọn lửa trong Diêm-phù-đề cao đến Phạm thiên cũng không thể đốt cháy Ta được; huống gì ngọn lửa nhỏ ấy mà hại được Như Lai. Không bao giờ có trường hợp ấy. Các ưu-bà-tắc, nên biết, Ta không còn có tâm gây hại.”**

**Bấy giờ Thế Tôn với các tỳ kheo vây quanh trước sau đi vào thành La-duyệt, đến nhà trưởng giả. Thế Tôn bảo các Tỳ kheo:**

**“Các người chớ đi vào nhà trưởng giả trước, cũng chớ có ăn trước. Đợi Như Lai rồi mới ăn.**

**Khi Thế Tôn vừa cất chân lên trên ngưỡng cửa, hầm lửa tự nhiên hóa thành ao tắm cực kỳ mát mẻ, trong đó đầy các loại hoa; cũng có mọc hoa sen lớn như bánh xe, cọng bằng bảy báu; và cũng mọc các loại sen khác, trong đó ong mật bay nhớn nhोर.**

**Trong lúc đó, Thích Đề-hoàn Nhân, Phạm thiên vương, và Tứ thiên vương, cũng với càn-thát-bà, A-tu-la, các dạ-xoa, quỷ thần các loại, thấy trong hầm lửa mọc lên hoa sen này, ai nấy đều chúc mừng chuyện lạ, khác giọng, cùng lời, thảy đều nói: “Thế mới biết Như là là đệ nhất trong các bậc đã Chiến thắng.”**

**Lúc bấy giờ trong nhà trưởng giả có đủ các ngoại đạo dị học cùng tụ tập về đó. Khi ấy, các ưu-bà-tắc, ưu-bà-dĩ, sau khi thấy sự biến hóa**

**của Như Lai, hoan hỷ phân chân không dừng được. các ngoại đạo dị học sau khi thấy sự biến hóa của Như Lai thì trong lòng ưu sầu. Trong hư không, chư thiên tôn thần rải xuống đủ các loại danh hoa lên trên thân Như Lai. Thế Tôn lúc ấy bước trên không mà đi, cách mặt đất bốn tấc. Chỗ nào Như Lai cất chân, chỗ đó mọc lên đóa hoa sen lớn như bánh xe. Rồi Thế Tôn quay về bên phải, bảo các Tỳ kheo:**

**“Các người hãy đạp lên hoa sen mà đi.”**

**Khi ấy các Thanh văn đều bước trên hoa sen mà đến nhà trưởng giả.**

**Rồi Thế Tôn nói thí dụ bằng câu chuyện cổ tích:**

**“Ta, từ quá khứ cho đến nay, đã cúng dường hằng sa chư Phật, thừa sự, lễ kính, chưa hề làm sai Thánh ý; nay mang những điều này ra mà thệ nguyện, khiến cho các chỗ ngồi đều được vững vàng.”**

**Rồi Thế Tôn bảo các Tỳ kheo:**

**“Ta cho phép các Tỳ kheo trước hết lấy tay đặt lên chỗ ngồi, rồi sau đó mới ngồi. Đây là giáo sắc của Ta.”**

**Khí Thế Tôn và các Tỳ kheo Tăng đã ngồi lên chỗ ngồi, thì dưới chỗ ngồi ấy thấy đều mọc lên hoa sen thơm lừng.**

**Thí-lợi-quật-đa thấy sự biến hóa của Như Lai như vậy, trong lòng suy nghĩ: “Ta bị ngoại đạo dị học dối gạt, làm ta mất đi sở hành trong loài người, vĩnh viễn mất con đường sinh thiên.”**

**Trong lòng rất phẫn nộ, như [774c] uống phải chất độc. “Ta chắc sẽ đọa trong ba ác đạo. Quả thật, Như Lai xuất thế, rất khó gặp.”** Hiểu biết điều này rồi, ông liền rơi lệ, cúi đầu lạy dưới chân Phật, bạch rằng:

**“Cúi mong Như Lai nghe con sám hối lỗi lầm. Con sẽ sửa đổi việc làm quá khứ, tu tập tương lai. Tự biết mình có tội đã xúc nhiều Như Lai. Cúi nguyện Thế Tôn nhận sự hối lỗi của con. Từ nay không con tái phạm nữa.”**

**Phật bảo ông trưởng giả:**

**“Sửa đổi lỗi lầm, dẹp bỏ tâm ý trước kia, mới có thể tự biết đã xúc phạm Như Lai. Trong pháp của Hiền Thánh, thật là rộng rãi. Ta nghe cho ông sửa lỗi, tùy pháp mà xả bỏ. ta nay nhận sự hối lỗi của ông. Về sau chớ tái phạm.”**

**Nói như vậy ba lần.**

**Lúc bấy giờ Vua A-xà-thế nghe trưởng giả Thí-lợi-quật-đa đặt bày hầm lửa và pha thức ăn độc để hại Như Lai, bèn nổi cơn thịnh nộ, bảo các quần thần:**

**“Cần phải tiêu diệt hết những người trên Diêm-phù-lợi-địa có cùng tên Thí-lợi-quật-đa này!”**

**Rồi Vua A-xà-thế lại nhớ đến công đức của Như Lai, buồn khóc rơi lệ, cởi mũ Thiên quan xuống, nói với quần thần:**

**“Tay nay sống mà làm gì, nếu như Như Lai bị lửa đốt cháy, và chúng Tăng cũng đều bị đốt cháy. Các người hãy đến nhà trưởng giả mà trông chừng Như Lai.”**

**Khi ấy Kỳ-bà-già Vương tử tâu vua A-xà-thế:**

**“Đại vương, chớ có lo rầu, cũng đừng khởi lên ý tưởng ác. Vì sao? Như Lai không bao giờ bị kẻ khác hại. Hôm nay Thí-lợi-quật-đa sẽ làm đệ tử của Như Lai. Ngưỡng mong Đại vương hãy đến xem sự biến hóa.”**

**Bây giờ A-xà-thế theo lời khuyên dụ của Kỳ-bà-già, bèn cưỡi con voi lớn Tuyết sơn, đi đến nhà trưởng giả Thí-lợi-quật-đa. Vua xuống voi, đi vào nhà Thí-lợi-quật-đa. Lúc ấy đám đông đang tụ tập ngoài cửa, có đến tám vạn bốn nghìn người. Khi A-xà-thế trông thấy hoa sen lớn như bánh xe, hoan hỷ phần khởi không dừng được, bèn nói lên rằng:**

**“Cầu cho Như Lai hằng thắng các chúng Ma.”**

**Rồi vua bảo Kỳ-bà-già Vương tử:**

**“Lành thay, Kỳ-bà-già, ông mới tin có sự việc như vậy nơi Như Lai!”**

**Bây giờ vua A-xà-thế đi đến Thế Tôn, cúi đầu lạy dưới chân, rồi ngồi xuống một bên. Khi ấy A-xà-thế thấy từ miệng Như Lai phóng ra ánh**

**sáng, và cũng nhìn thấy nhan sắc lạ thường của Như Lai, trong lòng hết sức hoan hỷ không dừng được.**

**Lúc bấy giờ trưởng giả Thí-lợi-quật-đa bạch Thế Tôn:**

**“Những thức ăn mà con dọn ra đều có độc. Cúi mong Thế Tôn đởi giây lát, [775a] con sẽ cho dọn thức ăn khác. Sở dĩ như vậy, để không khiến thân thể của Như Lai có tăng tổn.”**

**Phật bảo trưởng giả:**

**“Như Lai cùng các đệ tử không bao giờ bị kẻ khác làm hại. Những thức mà trưởng giả đã dọn lên, hãy tùy thời thích hợp mà dâng cúng.”**

**Khí ấy trưởng giả tự tay san sốt, bưng lên các món thức ăn.**

**Bấy giờ Thế Tôn nói bài kệ này:**

**Chí thành Phật, Pháp, Tăng,**

**Giải độc không còn gì.**

**Chư Phật không có độc.  
Chí thành Phật, giải độc.  
Chí thành Phật, Pháp, Tăng,  
Giải độc không còn gì.  
Chư Phật không có độc.  
Chí thành Pháp, giải độc.  
Chí thành Phật, Pháp, Tăng,  
Giải độc không còn gì.  
Chư Phật không có độc.  
Chí thành Tăng, giải độc.  
Độc tham dục, sân nhuế;  
Thế gian có ba độc.  
Như Lá hăng không độc.  
Chí thành Phật, giải độc.  
Độc tham dục, sân nhuế;**



**Thế gian có ba độc.**

**Pháp Như Lai không độc.**

**Chí thành Pháp, giải độc.**

**Độc tham dục, sân nhuế;**

**Thế gian có ba độc.**

**Tăng Như Lai không độc.**

**Chí thành Tăng, giải độc.**

**Thế Tôn sau khi nói bài kệ này bèn ăn thức ăn có pha chất độc. Thế Tôn bảo các Tỳ kheo:**

**“Các người chớ có ăn trước. Hãy đợi Như Lai ăn đã, sau đó mới ăn.**

**Bấy giờ trưởng giả tự tay san sốt, bưng dọn đủ các món thức ăn cúng dường Phật và Tỳ kheo tăng. Khi trưởng giả Thí-lợi-quật-đa thấy Như Lai đã ăn xong, cất dẹp bát, ông lấy một cái ghế nhỏ ngồi trước Như Lai. Thế Tôn bèn thuyết ví dụ pháp cho trưởng giả và đám đông tám vạn bốn nghìn người. Ngài thuyết các đề tài về**

**thí, về giới, về sinh thiên, dục là bất tịnh, dâm dật là tai họa lớn, xuất yếu là lạc. Như Lai xem xét thấy tâm ý của trưởng giả cũng tám vạn bốn nghìn người đã khai tỏ, không còn bụi bần, như pháp mà chư Phật thường thuyết là Khổ, Tập, Tận, Đạo; Ngài thuyết cho hết thảy chúng tám vạn bốn nghìn người, phân biệt chi tiết các hành của chúng. Ngay lúc ấy, một người từ trên chỗ ngồi mà sạch các bụi bần, được pháp nhãn thanh tịnh, cũng như tấm vải mới dễ nhuộm màu sắc, mọi người lúc bấy giờ cũng như vậy, mỗi người đều ngay trên chỗ ngồi mà [775b] thấy được dấu tích của Đạo, thấy pháp, đắc pháp, phân biệt các pháp, vượt qua nghi hoặc, được vô sở úy, không thờ ai khác làm Thầy, tự quy y Phật, Pháp, Tăng, thọ năm giới.**

**Lúc bấy giờ trưởng giả Thí-lợi-quật-đa tự bết đã thấy được dấu tích của Đạo, bèn đến trước Phật bạch rằng:**

**“Cúng thí chất độc cho Như Lai mà lại được quả báo lớn; cúng thí cam lộ cho các ngoại đạo**

**dị học lại thọ nhận tội. Vì sao vậy? Hôm nay con đem chất độc cúng dường Phật và Tỳ kheo Tăng mà ở ngay trong hiện pháp được chứng nghiệm này. Đã từ lâu con bị ngoại đạo mê hoặc nên mới móng tâm như vậy đối với Như Lai. Những ai phụng sự ngoại đạo dị học đều bị rơi vào biên tế.”**

**Phật bảo Thí-lợi-quật-đa:**

**“Đúng như điều ông nói, không có gì khác, đều là bị người khác dối gạt.”**

**Trưởng lão Thí-lợi-quật-đa bạch Phật:**

**“Từ nay về sau, con không còn tín ngoại đạo dị học này nữa. Con cũng không thuận cho chúng bốn bộ tại gia cúng dường.”**

**Phật bảo Trưởng giả:**

**“Chớ nói như vậy. Ông trước kia thường cúng dường các vị ngoại đạo này. Bồ thí cho súc sinh còn được phước khó lường, huống gì bồ thí cho người. Nếu có ngoại đạo dị học hỏi, ‘Thí-lợi-**

**quật-đa là đệ tử của ai?’ ông trả lời như thế nào?”**

**Thí-lợi-quật-đa tức thì rời chỗ ngồi đứng dậy, chấp tay quỳ dài, bạch Thế Tôn:**

**“Con là đệ tử của Thích-ca Văn, là đấng Tiên nhân thứ bảy, dũng mãnh mà giải thoát, nay thọ thân người này.”**

**Thế Tôn nói:**

**“Lành thay, Trưởng giả, ông đã có thể nói lời tán thán ví diệu ấy.”**

**Rồi Thế Tôn lại nói lần nữa pháp thậm thâm cho trưởng giả, tức thoir thuyết bài kệ này:**

**Tế tự, lửa trên hết,**

**Các thư, tụng hơn hết;**

**Vua tôn quý giữa người,**

**Các dòng, biển là nhất.**

**Các sao, trăng đứng đầu,**

**Chiếu sáng, mặt trời trước;**

**Bốn bên, trên và dưới,**

**Ở các phương, cảnh vức,**

**Trời cùng người thế gian,**

**Phật là bậc tối thượng.**

**Aí muốn cầu phước kia,**

**Nên quy y Tam-phật\*.**

**Thế Tôn sau khi nói bài kệ này bèn rời chỗ ngồi  
đứng dậy.**

**Bấy giờ trưởng giả Thí-lợi-quật-đa và những  
người đến hội nghe những điều Phật dạy, hoan  
hỷ phụng hành.<sup>[70]</sup>**

---

**[1] Pāli, A. IX. 24. Sattāvāsa.**

[2] Cửu chúng sanh cư xứ 九眾生居處. Cf. No 1(9):  
cửu chúng sanh cư 九眾生居. *Tập dị* 19, tr.  
446b14: cửu hữu tình cư 九有情居.

[3] *Tập dị*: người và một phần trời. Pāli: *manussā  
ekacce ca devā ekacce ca vinīpātīkā*, loài người,  
một phần chư thiên, và chúng sanh trong cõi  
dữ.

[4] *Tập dị*: chư thiên trên Phạm chúng thiên  
trong thời kỳ kiếp sơ. Pāli: *devā brahmakāyikā  
paṭhamābhīnībattā*.

[5] Quang âm thiên 光音天. Pāli: *devā ābhassarā*.

[6] Biến tịnh thiên 遍淨天. Pāli: *devā subhakiṇhā*.

[7] Không xứ thiên 空處天. Hán dịch này nháy sót  
mất một tầng thứ năm. *Tập dị*, hữu tình cư thứ  
năm: Vô tướng hữu tình thiên 無想有情天, Pāli:  
*devā asaññasattā*; hữu tình cư thứ sáu, Không  
vô biên xứ thiên 空無邊處天  
. Pāli: *ākāśanañcāyatanūpagā*.

[8] Thức xứ thiên 識處天. Tập dị: Hữu tình cư thứ bảy, Thức vô biên xứ thiên 識無邊處天

. Pāli: *vīññāṇañcāyatanūpagā*.

[9] Bất dụng xứ thiên 不用處天. Tập dị, hữu tình cư thứ tám, Vô sở hữu xứ thiên 無所有處天

. Pāli: *ākīñcaññāyatanūpagā*.

[10] Hữu tướng vô tướng xứ thiên 有想無想處天. Tập dị: Phi tướng phi tướng xứ thiên 非想非非想處天. Pāli: *nevasaññānāsaññāyatanūpagā*.

[11] Sản nguyện 嚧願, trên kia dịch là đạt-sản 達嚧, Pāli: *dakkhīnā* (Skt. *dakṣiṇā*), thí tụng, bài kệ chú nguyện thí chủ sau khi nhận cúng dường.

[12] Đạt-sản, xem cht. 15 kinh 2 phẩm 33.

[13] Hán: cường nhan 強顏, mặt gượng làm vui.

[14] Ẩn nặc dâm dật 隱匿婬泆; có bản chép không có chữ *dâm*. Đoạn dưới chép là dâm dật 泆 (có bản chép *tĩnh*) nặc 婬泆隱/靜匿.

**[15]** Nguyên Hán: hành dâm 行姪. Tông-Nguyên-Minh: sở hành 所行. Bản khác chép không có chữ *dâm*.

**[16]** Phần trên chỉ giải thích tám pháp, thiếu “niệm không xả ly 念不捨離.”

**[17]** Pāli, A.víii. 17 Bandha. Hán, No 26(106), kính Tượng.

**[18]** Nguyên Hán: kỹ 伎, trong định cú ca vũ kỹ 歌舞伎, chỉ chung các loại ca kịch (Pāli: *naṭa*).

**[19]** Nguyên Hán: thường cầu phương nghị 常求方宜.

**[20]** Nguyên Hán: tự dĩ huyễn thuật 自以幻術.

**[21]** Pāli, íbid., tám hình thức người nữ trôi buộc người nam: *ruṇṇena*: khóc, *hasítēna*: cười, *bhaṇítēna*: trò chuyện, *ākappēna*: phục sức, *vanabhāṅgena*: hoa quả, *gandhēna*: hương, *rasēna*: vị, *phassēna*: xúc,

**[22]** Nguyên Hán: cánh lạc 更樂.



[23] Tham chiếu Pāli, Mūlapariyāya, M. í. 1.  
Hán, Trung kính 106.

[24] Ưu-ca-la 優迦羅. Pāli: Ukkatthā, một thị trấn  
thuộc Kosala, gần Himalaya.

[25] Pāli: trong rừng Subhaga, dưới gốc cây Sa-  
la vương.

[26] Pāli: *sabbadhammamūlapariyāyaṃ*, pháp  
môn căn bản của tất cả các pháp.

[27] Pāli: *pathavīṃ*

*pathavīto sañjānāti; pathavīṃ*

*pathavīto saññatvā pathavīṃ maññatī*, ở đất  
mà có ấn tượng là đất, tư duy là đất.

[28] Pāli: *pathavīṃ maññatī*,

*pathavīyā maññatī, pathavīto maññatī, pathav  
īṃ metī maññatī*, nó tư duy đất, tư duy về đất,  
tư duy từ đất, nghĩ rằng “Đất là của ta.” No  
26(106): “Nơi đất tưởng là đất, (nghĩ rằng),  
đất là Thần (ngã), đất là sở hữu của Thần  
(ngã)...”

[29] **Pāli: *pathaviṃ abhīnandatī***, người ấy hoan hỷ đất.

[30] Trong bản chép dư chữ thiên. Tham chiếu **Pāli: *deve devato sañjānāti***, đối với chư thiên, nó có ấn tượng (tưởng) chư thiên.” Nghĩa các đoạn sau, chuẩn theo đây.

[31] Quả thật 果實, hoặc Quảng quả thiên. **Pāli: Vepphala**, tầng cao nhất thuộc tứ thiên của phạm phu.

[32] A-tỳ-da-đà 阿毘耶陀; theo thứ tự **Pāli**, sau Vepphala được kể là **Abhībhū** (Thắng thiên). Có lẽ **Skt. Avṛha**, Vô phiền thiên, tầng thứ nhất trong 5 Tịnh cư thiên.

[33] Hán: kiến 見... văn 聞... dục 欲.. trí 智; chính xác nên nhiều là kiến, văn giác, trí; xem đoạn dưới. **Pāli: *dīṭṭham***, cái được thấy; ***sutam***, cái được nghe; ***mutam***, cái được trí giác; ***viññāta***, cái được nhận thức (giác quan).

[34] Hán: nhất loại 一類, nhược can loại 若干類.  
Pāli: *ekattaṃ*, đồng nhấtí, và *nānattaṃ*, đa thù tính.

[35] Pāli: *apariññātaṃ tassā'tivadāmi*, “Ta nói, người ấy không biến trí về (những) cái đó.”

[36] Pāli: *yopí so, bhikkhave, bhikkhu sekkho appattamānaso anuttaraṃ yogakkhemaṃ patthayamāno viharatí*, tỳ kheo thuộc bậc hữu học, tâm chưa chứng đắc, đang tìm cầu sự an ổn tối thượng.

[37] Hán: bình đẳng giải thoát 平等解脫.  
Pāli: *sammadaññā vimutto*, bằng chánh trí mà giải thoát.

[38] Pāli: *nandī dukkhassa mūlan'ti- ití vidítvā 'bhavā jātí bhūtassa jarāmarañan'ti*, vì biết rằng, hỷ ái là gốc rễ của khổ; do hữu có sanh; và có già, chết đối với sinh vật.”

[39] Pāli: *na te bhikkhū ... abhinanduntí*, các tỳ kheo không hoan hỷ. No 26(106): các tỳ kheo hoan hỷ.

[40] **Chủng tánh nhân** 種性人, đoạn dưới: **hướng chủng tánh nhân** 向種性人, **thấp dưới hướng Tu-đà-hoàn. Pāli, cf. A. iv. tr. 372: gotrabhū, hạng phàm phu đang hướng đến Tu-đà-hoàn đạo (Sotāpattimagga). Xem cht. 44 dưới.**

[41] **Nguyên Hán: ý giải** 意解.

[42] **Hán: thập nhị khiên liên** 十二牽連.

[43] **Pāli, A. IX. 10. Ahuneyya.**

[44] **Hán: (hướng) chủng tánh nhân** 向種性人.

**Pāli: gotrabhū** giai đoạn chuyển chủng tánh, tương đương với phàm phu (*puthujjana*, A. ix. 9), từ phàm phu bước vào Thánh đạo; giai đoạn hiện quán Thánh đế, đủ năng lực để thành bậc hữu học, trong sat-na vô gián sẽ trở thành vị hướng Tu-đà-hoàn. (Sớ giải

**Pāli: sotāpattimaggassa anantarapaccayena sikhāpattabalavavipassanācittena samannāgato)**

.

[45] **Nguyên Hán âm: Mãn-hô** 滿呼. Hán chép nhầm, cần sửa lại. **Pāli tương đương:**

**Uposatha(-kumāra), chuyện kể trong Jātaka iv. 133. Xem kính 4, phẩm 50.**

**[46] Chu-lợi Bàn-đặc 朱利槃特. Xem kính 12, phẩm 12. Pāli: Cūḷapanthaka.**

**[47] Lô-ca-diên 盧迦延. Trên kia, kính 10 phẩm 17, dịch nghĩa là Thế Điển 世典. Pāli: Lokāyatika.**

**[48] Nguyên Hán; vị 味; nên hiểu là văn cú hay âm vận. Ở đây, sau khi nghe văn cú của người kia rồi mới nhận biết. Xem cht.49 dưới.**

**[49] Hán: trí nghĩa, trí vị 知義知味: “theo nghĩa và văn mà biết.” Pāli: *atthato byañjanato*.**

**[50] Tư duy thần túc 思惟神足 (Pāli: *vīmaṃsā-iddhīpāda*); 1 trong bốn thần túc (Pāli: *cattāro iddhīpādā*).**

**[51] Nguyên hán: tam-phật 三佛, phiên âm từ *sambuddha*. Xem kính 4 phẩm 18.**

**[52] Bán phạm hạnh chí nhân 半梵行之人. Cf. No 99(1238). Pāli: *upadḍhamīdaṃ, bhante, brahmacariyassa– yadidaṃ kalyāṇamittatā (...)*,**

**“Bạch Thế Tôn, một nửa đời sống phạm hạnh này là thiện hữu.”**

**[53] Đề-hòa-kiệt-la 提和竭羅, phiên âm của từ Dīpaṃkāra, tứ dịch nghĩa Đăng Quang 燈光 ở trên. Cũng dịch là Nhiên Đăng, Đỉnh Quang.**

**[54] Hán: phi vị thực 非爲食. Thức ăn, đây chỉ các hưởng thụ vật chất.**

**[55] Pāli: A. ix. 24 Sattāvasa.**

**[56] Cửu chúng sanh cư 九眾生居處. Xem kinh 1, phẩm 44, và cht... Pāli: *nava sattāvāsā*.**

**[57] Màu sắc, đây chỉ các sắc dân.**

**[58] Bản Hán, hết quyển 40.**

**[59] Tham chiếu, No 26 (136).**

**[60] Tham chiếu Pāli, M. 67 Cātumā (R. i. 456). Hán, No 137.**

**[61] Thích-kiều 釋翅, phiên âm, tương đương Pāli: Sakkesu, “giữa những người họ Thích.”**

**Nhưng, M 67, íbíd.: trú tại Cātumā, trong khu rừng Xoài.**

**[62] Âm-bà-lê quả viên 闇婆梨果園, khu vườn xoài. Pālí, Cātumā, một ngôi làng của người họ Thích.**

**[63] Tứ sự 四**

**<lb n="0772a19"/> 事, cũng gọi là tứ duyên, hoặc tứ y: y, thực, ngoạ cụ, y dược.**

**[64] Bà-la viên 婆羅園. Xem kính<sup>1</sup>, phẩm 23 Địa chủ.**

**[65] Cf. Pālí, M. 50 Māratajjanīyasuttaṃ (R.í. 333). Hán, Trung 30, kính 131 Hàng ma (tr. 620c07).**

**[66] Để bản: Bà-la-môn thôn 婆[24]羅[25]門村. TNM, và các đoạn trên: Bà-la thôn.**

**[67] Cù-dực 瞿翼, các nói khác âm là Câu-dực; họ của Đề Thích. Pālí: Kosíya.**

- [68]** Tham chiếu Pali, M. 151  
**Piṇḍapātapārisuddhisuttaṃ (R. iii. 293).**  
**Hán, Tạng (Việt) kinh 238.**
- [69]** Để bản chép nhầm là hư không 虛空.
- [70]** Bản Hán, hết quyển 41.

---o0o---